

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CỬ CHI**

GIÁO TRÌNH

MÔ ĐUN: THIẾT KẾ - CẮT – MAY ÁO SƠ MI NAM, NỮ

NGHỀ: MAY THỜI TRANG

TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP NGHỀ

*Ban hành kèm theo Quyết định số: 48/QĐ-TCNCC ngày 04 tháng 10 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Cử Chi*

Cử Chi, năm 2021

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

LỜI GIỚI THIỆU

Xã hội ngày càng phát triển nhu cầu về ăn, mặc của con người ngày càng được nâng cao. Ngày nay, con người không còn mong muốn ăn no, mặc ấm nữa mà họ luôn mong muốn mình phải ăn cho ngon, mặc cho đẹp. Vì thế, những sản phẩm may mặc ngày càng đa dạng và phong phú cả về chất liệu, kiểu dáng sao cho phù hợp với người sử dụng và nhu cầu thẩm mỹ của con người trong cuộc sống.

Muốn tạo được những sản phẩm may đạt chất lượng, người thợ may phải nắm vững kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành để có thể vận dụng linh hoạt trong việc thiết kế các mẫu thời trang phù hợp với sở thích, yêu cầu của người sử dụng. Để làm được việc này người thợ may phải trải qua một quá trình luyện tập không ngừng, phải biết kết hợp giữa lý thuyết và thực hành để có được những kinh nghiệm chuyên môn vững chắc.

Thiết kế, cắt, may áo somi nam nữ là môđun chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, môđun đào tạo bắt buộc nghề may-thiết kế thời trang, mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành, được phân bố ở cuối năm 1 và đầu năm 2 với tổng số tiết là 150 giờ. Trong đó lý thuyết 30giờ; thực hành 110giờ, kiểm tra 10giờ.

Thiết kế, cắt may áo somi nam nữ, là giáo trình hướng dẫn và rèn luyện kỹ năng cho học sinh:

- Thực hành may các đường may tay, các đường may máy cơ bản, các cụm chi tiết, các bộ phận chủ yếu của trang phục cơ bản.
- Mô tả được đặc điểm, hình dáng, cấu tạo của sản phẩm áo somi.
- Lập được quy trình lắp ráp áo somi.
- Trình bày yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may áo somi.
- Đọc hiểu được tài liệu kỹ thuật và bản vẽ mặt cắt chi tiết của sản phẩm.
- Sử dụng thành thạo các dụng cụ, thiết bị may.
- May hoàn chỉnh áo somi đảm bảo quy cách và yêu cầu kỹ thuật.
- Giáo trình này biên soạn nhằm mục đích phục vụ công tác giảng dạy, học tập cho sinh viên hệ trung cấp. Rất mong giáo trình này được các bạn sử dụng như một hành trang nhỏ trong cuộc hành trình đầu tiên của mình.

Tham gia biên soạn
Nguyễn Thị Lợt

MỤC LỤC

	TRANG
Lời giới thiệu	2
Chương I: Các đường may cơ bản	6
1. Khái niệm – Phân loại đường may máy cơ bản	6
2. Các đường may máy cơ bản.....	6
Chương II: Thiết kế cắt may áo sơ mi nữ	16
Bài 1: Thiết kế áo sơ mi nữ	16
1. Phân thiết kế.....	16
2. Phân cắt các chi tiết.....	22
Bài 2: May các kiểu nẹp	23
1. May nẹp áo sơ mi.....	23
2. May nẹp áo kiểu xẻ khít (hai sợi viền).....	24
3. May nẹp áo kiểu xẻ chìm (2 tấm nẹp).....	27
Bài 3: May các kiểu cổ áo	34
1. May cổ 2 ve.....	34
2. May cổ đứng chân rời không dựng.....	39
3. May cổ đứng chân rời có dựng.....	41
Bài 4: May áo sơ mi nữ	43
1. Đặc điểm hình dáng:.....	43
2. Quy cách – yêu cầu kỹ thuật.....	44
3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết.....	45
4. Quy trình lắp ráp.....	45
5. Sơ đồ lắp ráp.....	48
6. Một số sai hỏng khi may – Nguyên nhân và biện pháp khắc phục ngăn ngừa.....	51
Chương III: May áo sơ mi nam	52
Bài 1: Phương pháp thiết kế áo sơ mi nam dài tay	52
1. Đặc điểm kiểu mẫu.....	52
2. Số đo.....	52
3. Thiết kế dựng hình các chi tiết.....	53
4. Cắt các chi tiết.....	57
Bài 2: Công nghệ may các kiểu túi áo sơ mi	58
1. Túi ốp ngoài.....	58
2. May túi ốp ngoài không nắp.....	59
3. May túi ốp ngoài có nắp.....	60
Bài 3: May các kiểu thếp tay, măng sét	63
1. May thếp tay 2 viền (trụ tay).....	63
2. Phương pháp may măng sét (bát tay).....	68
Bài 4: May áo sơ mi nam	71
1. Đặc điểm hình dáng:.....	71

2. Quy cách – yêu cầu kỹ thuật:	71
3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết:	72
4. Quy trình lắp ráp:	73
5. Sơ đồ lắp ráp:	77
6. Một số sai hỏng khi may – Nguyên nhân và Biện pháp khắc phục, ngăn ngừa.	79
Tài liệu tham khảo	81

GIÁO TRÌNH MÔĐUN

Tên môđun: Thiết kế - Cắt- May áo sơ mi nam, nữ.

Mã môđun: MĐ 11

Thời gian thực hiện môđun: 150giờ; (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 110 giờ; Kiểm tra: 10 giờ).

Vị trí, tính chất của môđun:

- Vị trí: Mô đun Cắt- May áo sơ mi nam, nữ là mô đun chuyên môn nghề trong danh mục các môn học, mô đun bắt buộc trong chương trình đào tạo Trung cấp nghề may thời trang và được bố trí học sau môn cơ sở thiết kế trang phục.

- Tính chất: Mô đun Cắt- May áo sơ mi nam, nữ mang tính tích hợp giữa lý thuyết và thực hành.

Mục tiêu của môđun:

- Về kiến thức:

+ Thiết kế được các chi tiết của áo sơ mi nam, nữ đảm bảo hình dáng, kích thước theo các số đo khác nhau trên giấy bìa và trên vải.

+ Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật, phương pháp may của các đường may cơ bản và các bộ phận chủ yếu của áo sơ mi nam, nữ.

+ Xây dựng được quy trình lắp ráp áo sơ mi nam, nữ.

- Về kỹ năng:

+ Sử dụng thành thạo các dụng cụ thiết kế, cắt các chi tiết của sản phẩm.

+ May được các bộ phận chủ yếu của áo sơ mi nam, nữ như nẹp áo, túi áo, cổ áo, thép tay, măng sét.

+ Lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam, nữ theo yêu cầu công nghệ.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu.

+ Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và bố trí chỗ làm việc khoa học trong quá trình may.

Nội dung của môn học/ mô đun:

CHƯƠNG I: CÁC ĐƯỜNG MAY CƠ BẢN.

Giới thiệu: Rèn luyện kỹ năng thực hành may các đường may tay, các đường may máy cơ bản, các cụm chi tiết, các bộ phận chủ yếu của trang phục cơ bản để ứng dụng vào sản phẩm.

Mục tiêu của bài:

- Về kiến thức:

- + Phân biệt đúng các đường may máy cơ bản sử dụng trong quá trình may.
- + Vẽ được mặt cắt của các đường may máy cơ bản.

- Về kỹ năng:

- + May được các kiểu đường may đúng thao tác, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

- Về năng lực tự chủ trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu.

- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

- + Ứng dụng các đường may cơ bản vào quá trình may sản phẩm.

Nội dung của bài:

1. Khái niệm – Phân loại đường may máy cơ bản:

1.1. Khái niệm: Tất cả các sản phẩm may được tạo thành từ các chi tiết được ráp nối với nhau bởi những đường may cơ bản. Mỗi sản phẩm có những quy cách lắp ráp khác nhau và được ứng dụng bởi những đường may máy cơ bản khác nhau.

1.2. Phân loại đường may máy cơ bản: Có nhiều đường may như : May can rẽ, can lật đê, can kê, can giáp mép, can loan, can cuốn ...

2. Các đường may máy cơ bản:

Chuẩn bị dụng cụ – nguyên phụ liệu: Máy may một kim, kim, chỉ, thuyền, suốt, kéo, vải.

Phương pháp thực hiện:

- Vận hành máy may:

- + Vận hành máy trên giấy không kim, không chỉ
- + Vận hành máy trên giấy có kim.
- + Vận hành máy trên giấy có kim, chỉ.
- + Đường thẳng.
- + Đường gấp khúc.
- + Đường cong.
- + Đường tròn.

- Vận hành máy trên vải:

- + Đường thẳng.
- + Đường cong.
- + Đường tròn.
- + Đường may mí.

+ Đường may điều.

2.1. Đường may can:

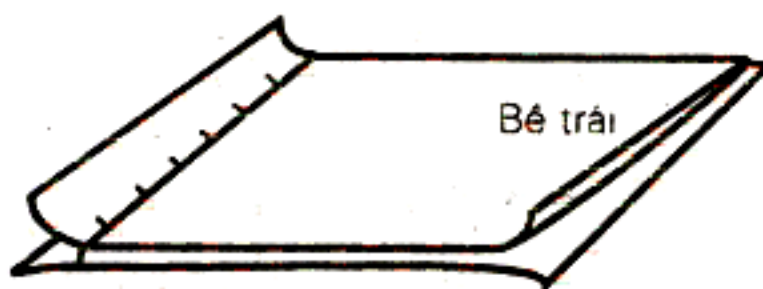
2.1.1. Khái niệm: Là cách may đơn giản. Trước khi may can rẽ phải vắt sổ mép vải để không bị tura sợi.

2.1.2. Quy cách – yêu cầu kỹ thuật:

- Đường may thẳng không bị nhăn. Hai lớp vải phải đều nhau.

2.1.3. Phương pháp may:

- Đặt hai mặt phải úp vào nhau. May một đường thẳng cách mép vải khoảng 0,7cm hoặc tùy theo quy định của đường nối. May xong ủi rẽ đôi mép vải sang hai bên để phần đường may được êm.



Hình 1.1: Đường may can.

2.2. Đường may lộn :

2.2.1. Khái niệm may lộn (một đường):

- Là đường may mà 2 mép của lớp vải chồng khít lên nhau. Khi may xong ta nhìn thấy mép vải do ở mặt trái cách mép từ 0,5 → 0,7cm.

2.2.2. Quy cách – yêu cầu kỹ thuật:

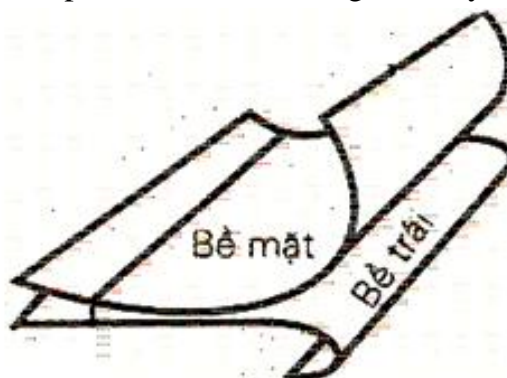
- Đường may lộn không bị môi mè, có độ lế thích hợp ở mặt phải.

2.2.3. Phương pháp may:

- Đặt 2 bề mặt phải úp vào nhau, may 1 đường cách đều mép 0,5 → 0,7cm, lộn lại cạo sát đường may.

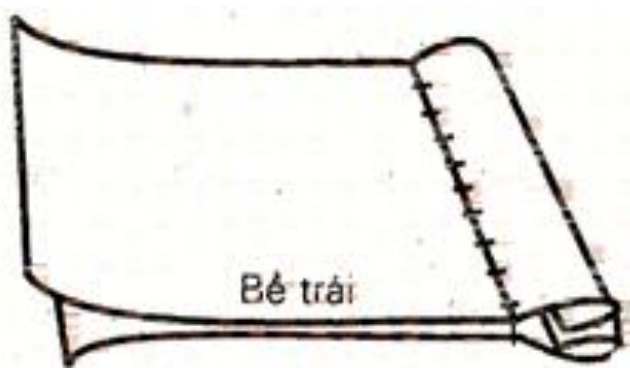
- May can lộn 2 đường: nhằm mục đích nhằm mục đích dấu mép vải tura sợi vào trong đường may. May nối lộn được áp dụng trên vải mỏng để không bị dày cộm.

- Đường may thứ nhất: Xếp hai bề mặt vải ra ngoài, may cách mép vải độ 0,3cm.



Hình 1.2: Đường may thứ nhất.

- Đường may thứ hai: Xếp hai bề trái vải ra ngoài thẳng sát vào đường may thứ nhất. Đường may thứ hai che kín mép vải vào trong, cách đường nối thứ nhất 0,5cm.



Hình 1.3: Đường may thứ hai

2.2.4. Ứng dụng: Lộn lá cỏ, lộn đáy túi quần âu.

2.3. Đường may cuốn: Có 2 loại: Can cuốn ép và can cuốn gấu

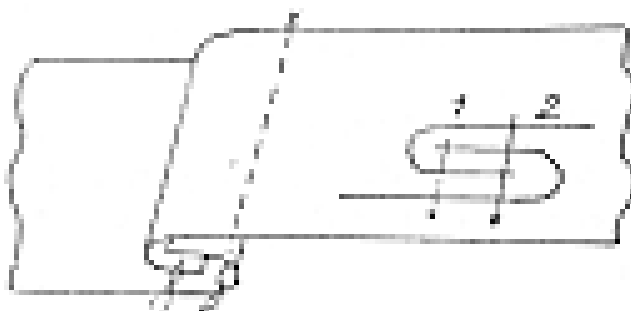
2.3.1. Khái niệm may cuốn ép:

- Là cách may nối 2 mảnh vải với nhau, trong đó mép vải được cuốn lại phía trong đường may được thực hiện bởi 2 đường may ở mặt phải vải. Hai đường may này phải song song với nhau

2.3.1.1. Quy cách – yêu cầu kỹ thuật:

- Đường may song song cách đều nhau

2.3.1.2. Phương pháp may:



Hình 1.4: May cuốn ép

- Đặt hai mặt trái vải úp vào nhau để mép vải dưới cách mép vải trên khoảng 0,7cm, bề gấp mép vải trên xuống bọc sát mép vải lần dưới, may cách đều 0,7cm. Sau đó gạt lần vải dưới ra cạo cho sát đường may rồi may đường chỉ sát mé song song với đường may trước

2.3.1.3. Ứng dụng:

- Đường may này ứng dụng cho các sản phẩm có yêu cầu bền chắc như đáy quần, đàn quần, cửa quần đùi, quần jean, pyjama, đường sườn áo, nách áo...

- Trong công nghiệp thường sử dụng cỡ cuốn và được may bằng hai kim, ba kim

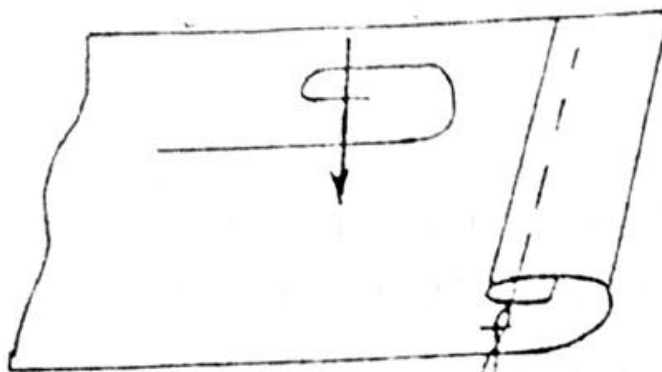
2.3.2. Khái niệm may cuốn gấu:

- Cuốn gấu là đường may thực hiện bởi thao tác gấp đầu mép vải vào trong và may một đường từ 0,1cm trở lên

2.3.2.1. Quy cách – yêu cầu kỹ thuật

- Sát mí dưới, phía trên phải thẳng đều hoặc cách đều mép vải 0,1cm trở lên

2.3.2.2. Phương pháp may



Hình 1.5: May cuộn gấu

- Sau khi bẻ mép vải, gấu áo, nẹp áo chét nếp, để mặt phải của sản phẩm lên trên vừa may vừa sắp sao cho đường may phía dưới phải sát mí. Phía trên phải thẳng đều hoặc cách đều mép vải 0,1cm trở lên

2.3.2.3. Ứng dụng

- Lên lai áo, lai tay, nẹp túi, nẹp đỉnh, nẹp khuy...

2.4. Đường may mí:

2.4.1. Khái niệm:

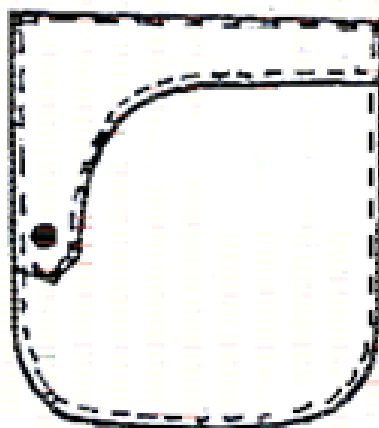
- Đường may mí là những đường may sát mép gấp của 1 lớp vải đè lên 2 mép vải đã may lộn.

2.4.2. Quy cách – yêu cầu kỹ thuật:

- Đường mí không bị bai giãn hay nhăn , mí cách đều mép vải 0,1cm. đường may thẳng không sùỉ chỉ.

2.4.3. Phương pháp may:

- **Cách thực hiện:** Lớp vải trên sau khi đã bẻ gấp về mặt trái theo hình dáng đã qui định, đặt đường gấp mép đó lên mặt phải của lớp vải khác theo các điểm đã lấy dấu rồi bắt đầu mí cách đều mép gấp 0,1cm.



Hình 1.6: Đường may mí.

2.4.4. Ứng dụng: túi áo, cổ áo, nắp túi

2.5. Đường may viền:

2.5.1. Khái niệm:

- May viền là đường may bọc phía ngoài mép1 vải chi tiết sản phẩm. Loại may viền thường dùng để trang trí làm tăng vẻ đẹp, độ bền ở các kiểu túi quần áo, cổ áo, nẹp lai ...

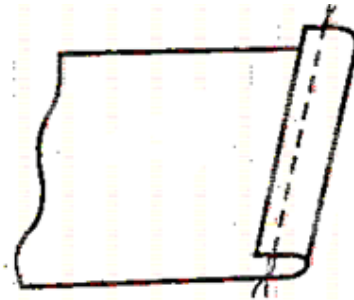
2.5.2. Quy cách – yêu cầu kỹ thuật:

- Mũi chỉ lộn khe thẳng đều.
- Đường viền tròn chắc đẹp.

2.5.3. Phương pháp may:

❖ **Viền gấp mép không nối vải:**

- Gấp mép vải lần thứ nhất: Bẻ vào mặt trái 0,4→ 0,6cm.
- Gấp tiếp lần thứ hai: nếp gấp có kích thước tùy theo yêu cầu của sản phẩm hoặc tùy ý thích của người cắt.
- May cố định một đường sát mép gấp. Viền mép gấp không nối vải, chỉ thực hiện trên đoạn thẳng hoặc hơi cong như gấu áo, gấu quần.



Hình 1.7: Viền gấp mép không nối vải

❖ **Viền gấp mép có nối vải:**

- Kiểu viền này dùng để viền trên các đường cong như vòng cổ áo, vòng nách ... ta không thể trực tiếp gấp mép vải được mà phải nối vải viền.

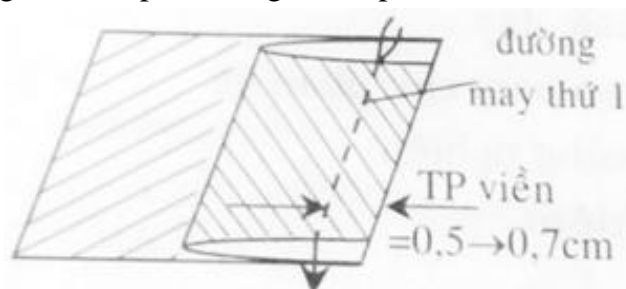
❖ **Viền tròn đôi:**

Bước 1: Ủi gấp đôi dây viền

- Xếp hai mặt trái úp vào nhau, hai mép vải bằng nhau và ủi

Bước 2: May dây viền lên thân sản phẩm

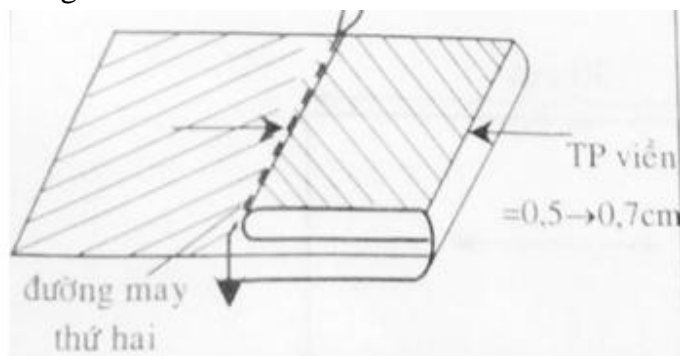
- Thứ tự đặt các chi tiết theo hình vẽ
- May một đường cách mép vải bằng thành phẩm viền



Hình 1.8: May dây viền lên thân sản phẩm

Bước 3: Điều lọt khe đường viền

- Bọc vải viền ôm sát mép vải, gấp vào bên trong
- May lọt khe đường viền

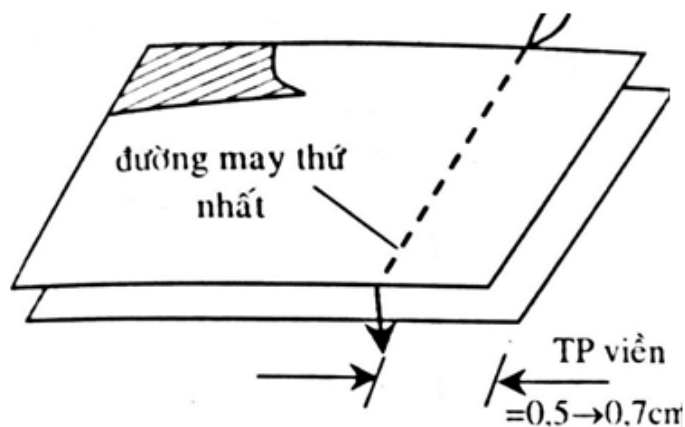


Hình 1.9: Điều lọt khe đường viền

❖ Viền tròn chiếc:

Bước 1: May dây viền lên thân sản phẩm

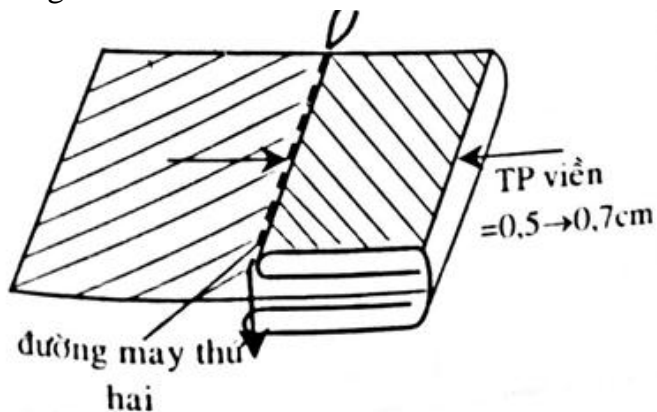
- Đặt vải viền lên trên sản phẩm, hai bề mặt úp vào nhau
- May một đường cách mép vải bằng thành phẩm viền



Hình 1.10: May dây viền lên thân sản phẩm

Bước 2: Điều lọt khe đường viền

- Bọc vải viền ôm sát mép vải, gấp vào bên trong, gấp che mép vải
- May lọt khe đường viền



Hình 1.11: Điều lọt khe đường viền

Yêu cầu kỹ thuật: Sản phẩm sau khi may xong phải đạt những yêu cầu:

- Đường viền phải tròn đều
- Thành phẩm đúng thông số
- Đường viền không vắn, không nhân, mép vải ôm sát đường viền.
- Đảm bảo vệ sinh công nghiệp.

Các dạng sai hỏng – Nguyên nhân và biện pháp khắc phục:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục
- Đường viền không tròn đều, vắn.	- Cắt vải viền không đúng canh sợi	- Cắt vải viền đúng thiên sợi
- Đường viền bị sụp mí, leo rào không nằm lọt khe mép viền	- Vải viền cắt nhỏ, mép vải bọc vào trong không phủ qua đường may, canh chân vịt không đều	Vải viền cắt đúng theo thông số, mép vải bọc vào trong phải phủ qua đường may 1mm, canh chân vịt đều khi điều
- Đường viền bị nhăn rút	- Chỉ xấu, khi viền tròn lõm không kéo dây viền, viền tròn lồi không cầm dây viền.	Chỉnh chỉ trước khi may, khi viền tròn lõm hơi kéo dây viền, viền tròn lồi hơi cầm dây viền

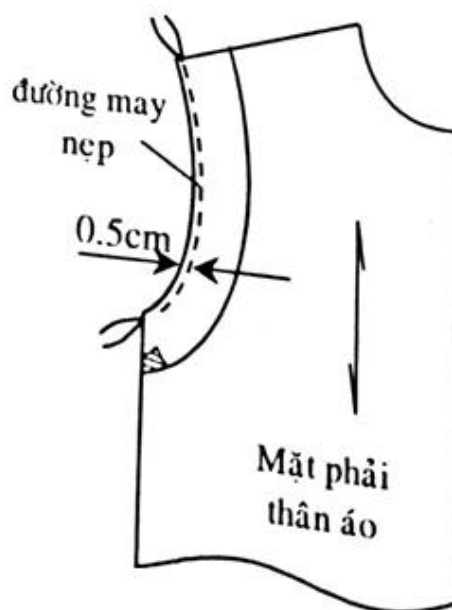
❖ **Viền dẹp lật vô trong:**

Bước 1: Ép keo nẹp viền, vắt sổ cạnh ngoài

- Ép keo lên mặt trái nẹp
- Vắt sổ cạnh ngoài

Bước 2: May nẹp viền lên thân sản phẩm

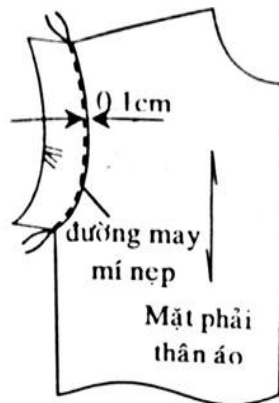
- Thứ tự các chi tiết theo hình vẽ, hai mặt phải úp vào nhau
- May một đường cách mép 0,5cm



Hình 1.12: May nẹp viền lên thân sản phẩm

Bước 3: Mí nẹp

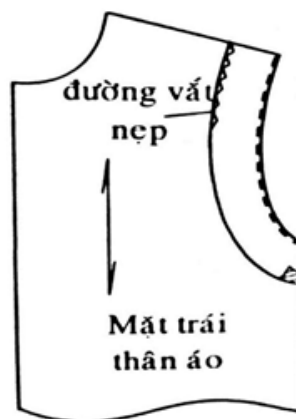
- Lật nẹp và thân áo nằm sang hai bên, mép vải nằm bên nẹp
- Mí 0,1cm trên nẹp



Hình 1.13: Mí nẹp

Bước 4: Vắt nẹp lên thân

- Dùng kim tay lược cho nẹp nằm im vào bên trong thân áo
- Vắt nẹp lên thân

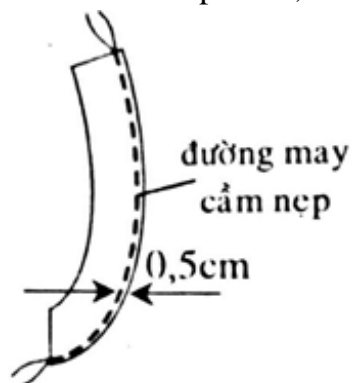


Hình 1.14: Vắt nẹp lên thân

❖ Viền đẹp lật ra ngoài:

Bước 1: Ép keo + may cầm nẹp viền

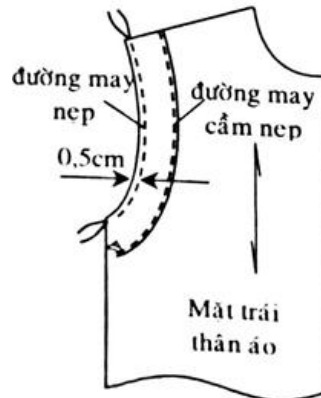
- Ép keo lên mặt trái nẹp.
- May cầm xung quanh nẹp viền cách mép vải 0,5cm.



Hình 1.15: Ép keo + may cầm nẹp viền

Bước 2: May nẹp viền lên thân sản phẩm.

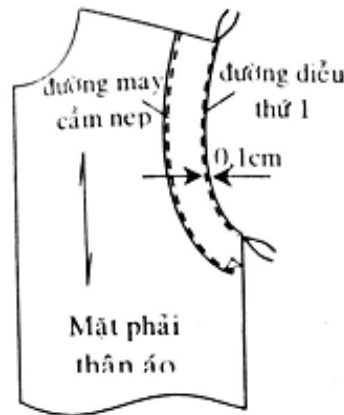
- Đặt nẹp viền lên mặt trái sản phẩm (mặt phải úp xuống).
- May một đường cách mép 0,5cm.



Hình 1.16: May nẹp viền lên thân sản phẩm

Bước 3: Điều 0,1cm trên thân + nẹp.

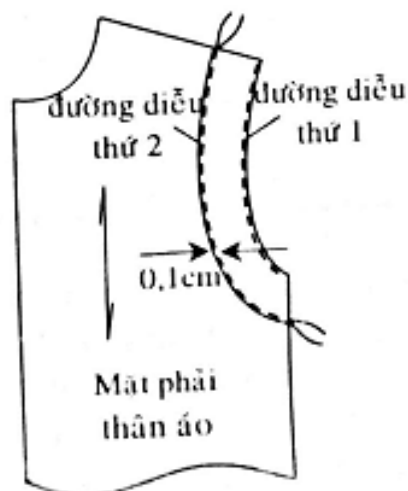
- Lật nẹp và mép vải sang bên thân áo, may điều 0,1cm trên thân và nẹp.



Hình 1.17: Điều 0,1cm trên thân + nẹp

Bước 4: Điều cạnh ngoài nẹp viền.

- Lược cạnh trong nẹp nằm êm trên thân áo. Điều cạnh ngoài nẹp viền.



Hình 1.18: Điều cạnh ngoài nẹp viền

Yêu cầu kỹ thuật: Sản phẩm may xong phải đạt những yêu cầu:

- Đường viền tròn đều, không nhăn, không vụn và đúng thông số
- Đường vên êm, ôm theo đường cong của chi tiết viền
- Đường may cầm không được lộ chỉ ra ngoài (viền đẹp lật ra ngoài)
- Đảm bảo vệ sinh công nghiệp

Các dạng sai hỏng- Nguyên nhân và biện pháp khắc phục:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục
Đường vắt nẹp bị nhú, không êm, lộ chỉ vắt ra ngoài nhiều (viền lật vô trong)	Kéo chỉ quá căng khi vắt nẹp, vắt không đúng kỹ thuật	Kéo chỉ bình thường khi vắt nẹp, chỉ lấy tối đa hai canh sợi vải khi vắt
Đường viền không tròn đều, lộ chỉ may cầm (viền lật ra ngoài)	Đường may cầm không tròn đều, gấp mép vải không đều, để lộ chỉ cầm ra ngoài khi diễu	Đường may cầm phải tròn đều, gấp mép vải đều, không để lộ chỉ ra ngoài khi diễu
Le mép vải bên trong rangoi2	Khi diễu không xe sát mép vải, không để mép vải le vào bên trong 0,1cm (viền lật ra ngoài) Khi lược nẹp viền không để le mí vào bên trong 0,1cm (viền lật vô trong)	Xe sát mép vải, để mép vải le vào bên trong 0,1cm khi diễu (viền lật ra ngoài) Khi lược nẹp nằm êm lên chi tiết viền không để le mí vào bên trong 0,1cm (viền lật vô trong)
Đường viền bị vụn, không nằm êm lên chi tiết viền	Nẹp viền cắt sai canh sợi, khi may bị bai giãn	Cắt nẹp viền theo canh sợi của chi tiết viền, khi may không được kéo giãn

CÂU HỎI

- 1) Học sinh thực hiện lại các đường may, đường viền theo đúng yêu cầu kỹ thuật.
- 2) Các đường may can ứng dụng vào các chi tiết nào trên áo somi?
- 3) Vì sao đường may mí bị bai giãn, nhăn?

CHƯƠNG II: THIẾT KẾ CẮT MAY ÁO SƠ MI NỮ.

Bài 1: THIẾT KẾ ÁO SƠ MI NỮ.

Giới thiệu: Muốn tạo được những sản phẩm may đạt chất lượng, người thợ may phải nắm vững kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành để có thể vận dụng linh hoạt trong việc thiết kế các mẫu phù hợp với sở thích, yêu cầu của người sử dụng. Để làm được việc này người thợ may phải đảm bảo được các mục tiêu sau.

Mục tiêu của bài:

- Về kiến thức:

- + Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu áo sơ mi nữ cổ lá sen.
- + Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế.
- + Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo sơ mi nữ cổ lá sen.

- Về kỹ năng:

+ Tính toán và thiết kế các chi tiết của áo sơ mi nữ cổ lá sen trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và các yêu cầu kỹ thuật dựa trên số đo và công thức thiết kế cơ bản.

- + Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế.

- Về năng lực tự chủ trách nhiệm:

+ Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu.

- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

- + Ứng dụng các đường may cơ bản vào quá trình may sản phẩm.

Nội dung của bài:

1. Phân thiết kế:

1.1. Đặc điểm kiểu mẫu:









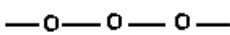
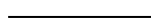


Hình 2.1.1: Hình mẫu.

1.2. Ký hiệu và số đo:

Ký hiệu:

C	: Vòng cổ
N	: Vòng ngực
E	: Vòng eo
M	: Vòng hông
V	: Ngang vai
SĐ	: Số đo
Cm	: Centimet
CT	: Cửa tay
TT	: Thân trước
TS	: Thân sau
Ng	: Ngực
DA	: Dài áo
DQ	: Dài quần
DT	: Dài tay
MT	: Miệng túi
CV	: Chồm vai
HD	: Hạ đáy
HG	: Hạ gồi
LQ	: Lưng quần
NGO	: Ngang ống
HN	: Hạ nách
HO	: Hạ ống

Vải canh xuôi (thẳng)	
Vải canh ngang	
Vải canh chéo	
Kích thước	
Bằng	
Song song	
Nét chính	
Nét phụ	
Đường xếp đôi	
Đường chính trung	

Số đo:

- Dài áo	:	60cm
- Ngang vai	:	36cm
- Vòng nách	:	34cm
- Vòng cổ	:	33cm
- Dài tay	:	20cm (tay ngắn), 50cm (tay dài)
- Cửa tay	:	22cm (tay ngắn), 18cm (tay dài)
- Vòng ngực	:	80cm
- Vòng hông	:	88cm
- Dạng ngực	:	17cm
- Chéo ngực	:	17cm

1.3. Thiết kế dựng hình các chi tiết:

1.3.1. Thiết kế thân trước:

Xếp vải: Xếp hai biên vải trùng nhau bề trái vải ra ngoài, từ biên đo vào 4cm làm đỉnh áo, Từ đường đỉnh đo vào 1,5cm làm đường gài nút. Từ đầu khúc vải đo xuống 1cm đường may. Lai áo nằm bên tay trái người cắt.



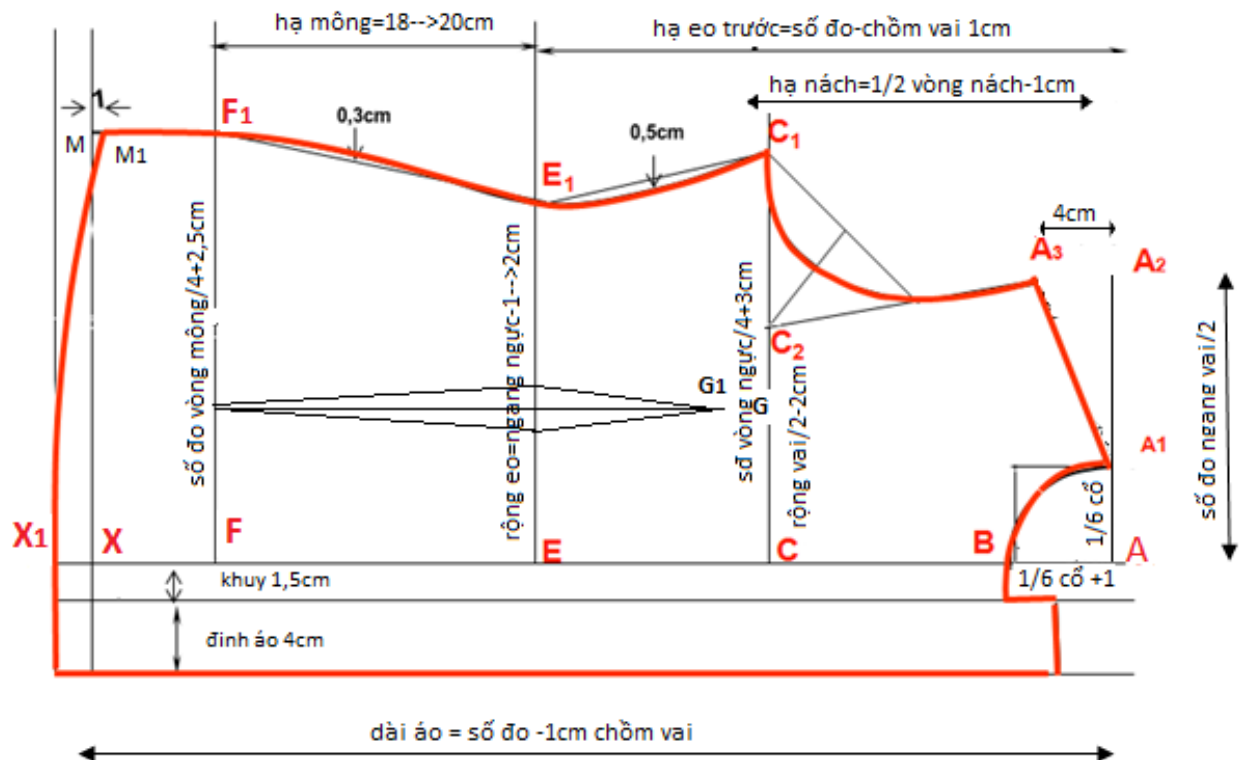
Hình 2.1.2: Giới thiệu tên gọi các đường trong thân áo.

Cách vẽ:

- AX: dài áo = số đo - 1 → 2cm chồm vai.
- AA1: Vào cổ = $\frac{1}{6}$ cổ.
- AB: Hạ cổ = $\frac{1}{6}$ cổ + 1cm.
- AA2: Ngang vai = $\frac{1}{2}$ vai.
- A2A3: Hạ vai = 4cm (vai bình thường).
- A3C1: Hạ nách = $\frac{1}{2}$ vòng nách - 1 → 2cm chồm vai.
- CC2 = $\frac{\text{Rộng vai}}{2} - 2,5\text{cm}$.
- AE: Hạ eo trước = số đo - 1 → 2cm chồm vai.
- EF: Hạ hông = 18 → 20cm.
- XX1: Sa vạt = 2cm.
- CC1: Ngang ngực = $\frac{1}{4}$ ngực / 4 + 3cm.
- EE1: Rộng eo = ngang ngực - 1 → 2cm
- FF1: Ngang hông = $\frac{\text{Hông}}{4} + 2,5\text{cm}$.
- XM: Ngang lai = Ngang hông.
- MM1: Giảm sườn = 1cm.

Vị trí pince:

- CG = 1/2 số đo dang ngực.
- GG1 = 3cm.



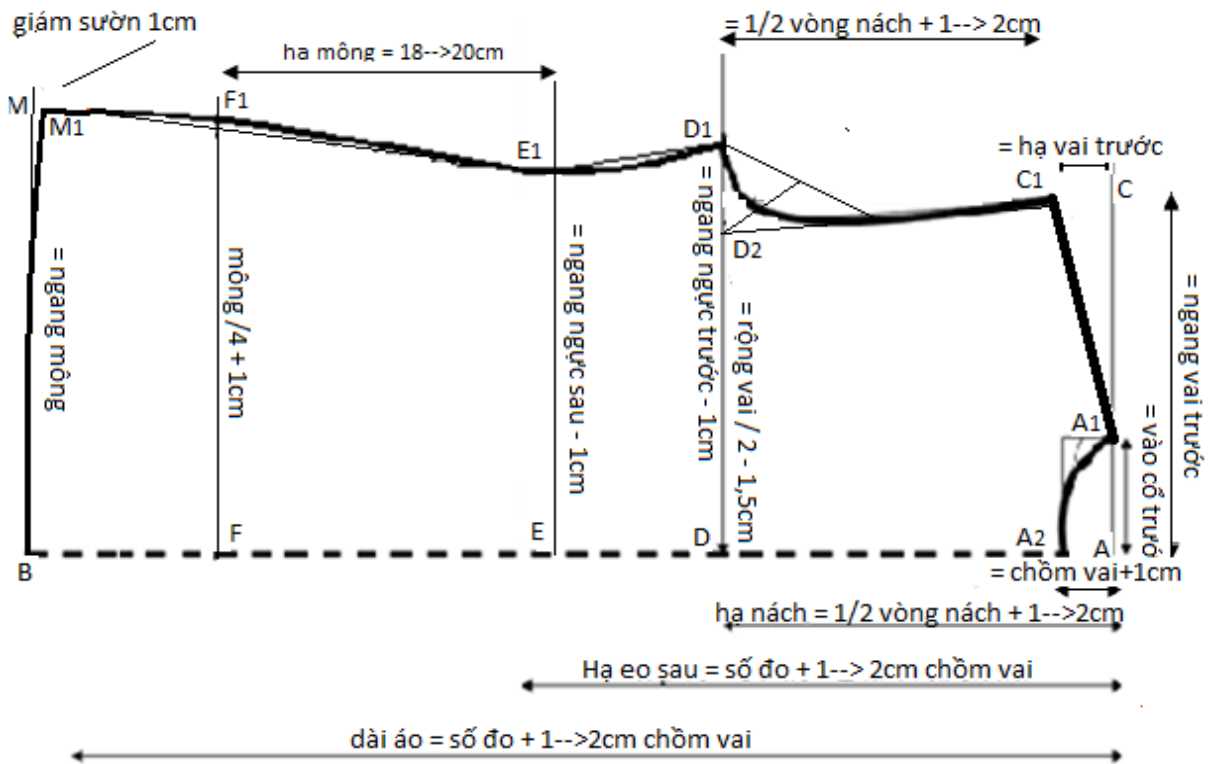
Hình 2.1.3: Cách vẽ thân trước.

1.3.2. Thiết kế thân sau:

Xếp vải:

- Từ biên vải đo vào bằng ngang mông thân trước cộng 1cm đường may, xếp đôi vải bề trái ra ngoài, đường xếp quay vào trong người vẽ. Lai áo nằm bên tay trái người cắt.
- Sau đó đặt thân trước lên vải để vẽ thân sau:
- Sang dấu các đường ngang mông, ngang eo, ngang ngực cho thân sau.
- AB: Dài áo = Số đo + 1 → 2cm chằm vai.
- AA1: Vào cổ = vào cổ trước
- AA2: Hạ cổ = Chằm vai + 1cm
- AC: Ngang vai = ngang vai trước
- CC1: Hạ vai = hạ vai trước
- DD1: Ngang ngực = ngang ngực trước - 1cm
- C1D2: Hạ nách = 1/2 vòng nách + 1 → 2cm chằm vai
- DD2: Rộng vai / 2 - 1,5cm
- AE: Hạ eo sau = số đo + 1 → 2cm chằm vai
- EE1: Rộng eo = ngang ngực - 1cm
- EF: Hạ mông = 18 → 20cm

- FF1: Ngang hông = $\frac{1}{4}$ hông + 1cm
- BM: Ngang lai = Ngang hông
- MM1: Giảm sườn = 1cm



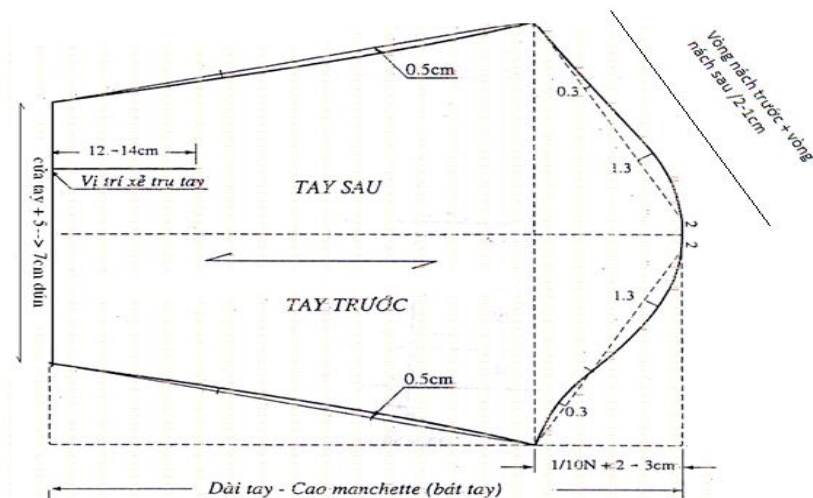
Hình 2.1.4: Cách vẽ thân sau.

1.3.3. Thiết kế tay áo:

Xếp vải:

- Từ biên vải đo vào = vòng nách thân trước + vòng nách thân sau / 2 - 1cm + 1cm đường may, xếp đôi vải lại, bẻ trái ra ngoài, đường xếp đôi quay về người cắt, vẽ lai bên tay trái

Cách vẽ:



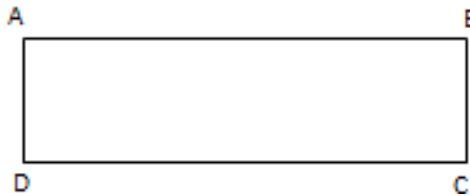
Hình 2.1.5: Cách vẽ tay áo.

- Dài tay = số đo
- Hạ nách tay = $1/10$ ngực + 2 \rightarrow 3cm
- Ngang nách tay = vòng nách thân trước + vòng nách thân sau / 2 - 1cm
- Ngang cửa tay = $1/2$ số đo + 5 \rightarrow 7cm dún

1.3.4. Thiết kế các chi tiết khác:

Bát tay:

- Cửa tay AB = số đo
- Cao bát tay AD = 4 \rightarrow 7cm tùy ý

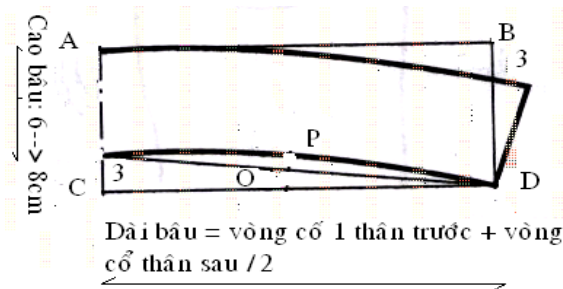


Hình 2.1.6: Cách vẽ bát tay.

Thiết kế cổ áo:

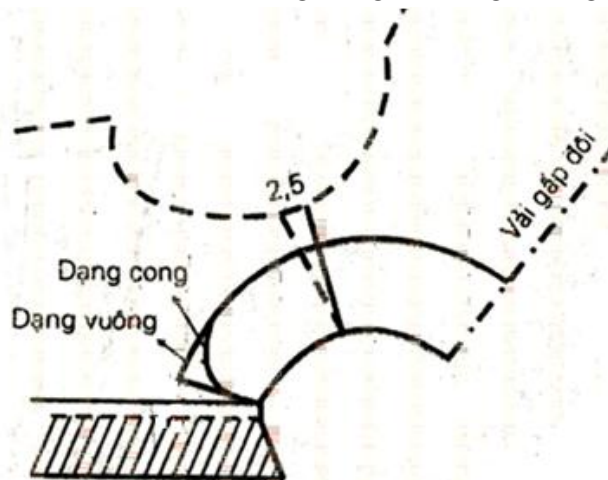
+ Cổ lá sen đứng:

- Cao bâu AC: 6 \rightarrow 8cm
- Chiều dài bâu AB (đo từ đường gấp đường đỉnh) = vòng cổ 1 thân trước + $1/2$ vòng cổ thân sau / 2
- OP = 1cm



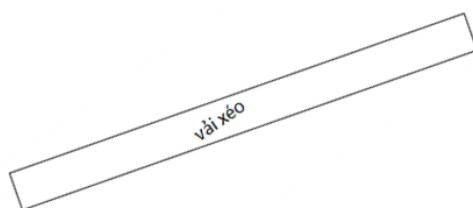
Hình 2.1.7: Cách vẽ cổ áo lá sen đứng.

- + Hoặc nếu vẽ theo cổ lá sen nằm dạng cong và dạng vuông



Hình 2.1.8: Cách vẽ cổ áo lá sen nằm dạng cong và dạng vuông.

- Nẹp cổ vải xéo : chiều dài tính từ vòng cổ thân trước + vòng cổ thân sau, chiều cao 2,5cm



Hình 2.1.9: Nẹp cổ vải xéo.

2. Phần cắt các chi tiết:

- Trước khi cắt, kiểm tra lại mang tay xem khoét có đúng không? Các đường cong lai có bị gãy góc không? Vòng cổ có tròn đều hay không? Xẻ thếp tay có đúng không?
- Kiểm tra canh sợi vải, mặt phải, mặt trái vải ở các chi tiết.
- Vòng cổ, vòng nách áo, cửa tay chừa đường may 0,7cm.
- Sườn áo, vai áo, sườn tay chừa đường may 1cm.
- Cắt chi tiết: 1 cặp thân trước, 1 thân sau, 1 cặp tay áo, 1 cặp lá cổ + keo, 1 miếng nẹp cổ.

BÀI TẬP

- 1) So sánh những điểm thiết kế giống nhau và khác nhau giữa áo sơmi nam và áo kiểu nữ
- 2) Mỗi học sinh tự đo và thiết kế áo sơmi trên giấy A0 theo số đo của chính mình, với các yêu cầu kỹ thuật sau:
 - Đường nét đẹp rõ ràng chính xác.
 - Bản vẽ thiết kế phải ghi lại thông số đã tính toán.
 - Vẽ với tỷ lệ 1:1.

BÀI 2: MAY CÁC KIỂU NỆP ÁO.

Giới thiệu: Nội dung bài 2 trang bị cho học sinh kỹ năng về may các kiểu nẹp áo, măng sét theo sở thích. Ứng dụng vào sản phẩm áo quần ...

Mục tiêu của bài:

- Về kiến thức:

- + Phân biệt đúng các kiểu nẹp áo trên sản phẩm may.
- + Phân biệt đúng các kiểu thếp tay trên sản phẩm may.
- + Phân biệt đúng các kiểu măng sét trên sản phẩm may.
- + Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các kiểu nẹp áo.

- Về kỹ năng:

- + May được các kiểu nẹp áo đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.
- + Xác định nguyên nhân gây sai hỏng sản phẩm và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp.

- Về năng lực tự chủ trách nhiệm:

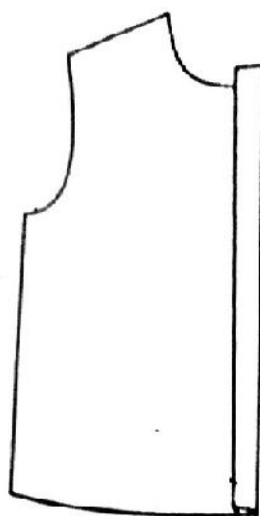
- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung của bài:

1. May nẹp áo somi:

1.1. Đặc điểm : Nẹp liền

1.2. Cấu tạo: Gồm 2 thân trước



Hình 2.2.1: Nẹp liền áo somi.

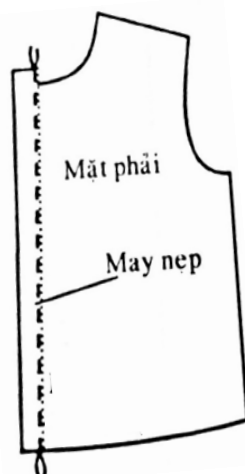
1.3. Quy cách – Yêu cầu kỹ thuật:

- Nẹp liền lật ra ngoài, to bản 3,5cm, diều 2 đường // 0,6cm.
- Nẹp áo thẳng đều, không vắn

1.4. Phương pháp may nẹp áo somi:

- May nẹp love bên trái thành phẩm. Từ biên đo vào 3,5cm gấp vào và ủi cho thẳng với biên, gấp lần nữa ủi 3,5cm, ủi thẳng. May một đường 0,6cm, lật và ủi rẽ cho vải thật sát, may một đường diều 0,6cm .

- Nẹp phải thành phẩm: Gấp vào may mí, bản nẹp theo thông số kỹ thuật.



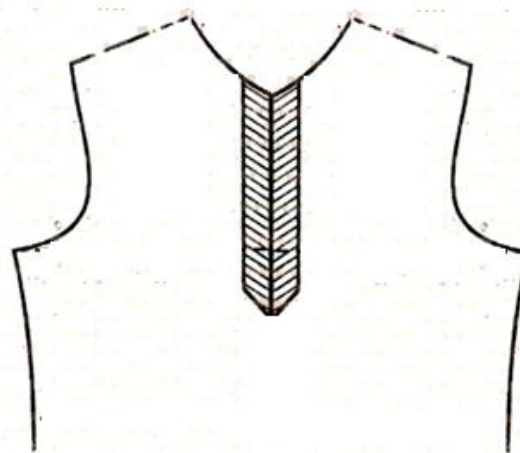
Hình 2.2.2: Nẹp thành phẩm

1.5. Các dạng sai hỏng khi may nẹp áo sơ mi , nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục
- Đường diễu nẹp không đều, nẹp bị nhăn, vắn, sai thông số.	- Ủ định hình nẹp không đều, không theo rập thành phẩm, may nẹp không đều, may không đúng thao tác.	- Ủ định hình nẹp phải đều, theo rập thành phẩm, may nẹp cạnh đều theo mép gấp, khi may hơi kéo lớp bên dưới để nẹp không bị vắn .

2. May nẹp áo kiểu xẻ khít (hai sợi viền):

2.1. Đặc điểm:



Hình 2.2.3: Kiểu xẻ khít 2 sợi viền.

2.2. Cấu tạo: Một thân trước và hai tấm nẹp

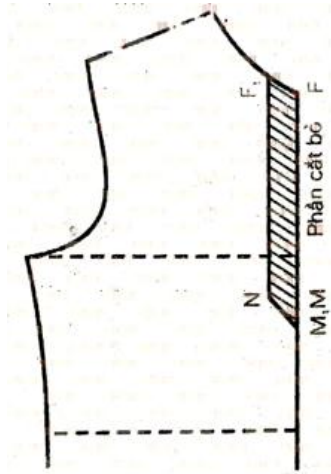
2.3. Quy cách – Yêu cầu kỹ thuật:

- Đường xẻ không trụ thẳng, góc nhọn, không nhăn, không bẻ góc, hai bên đối xứng, vòng cổ êm, tròn đều.

2.4. Phương pháp may nẹp áo kiểu xẻ khít (hai sợi viền):

Nẹp to.

- Bề dài đường xẻ: Dài khối đường hạ nách khoảng 5cm có điểm M.
- MM1: phần nhọn = 2cm
- MN = FF1 = 2cm
- Nối F1NM1 và cắt theo đường này

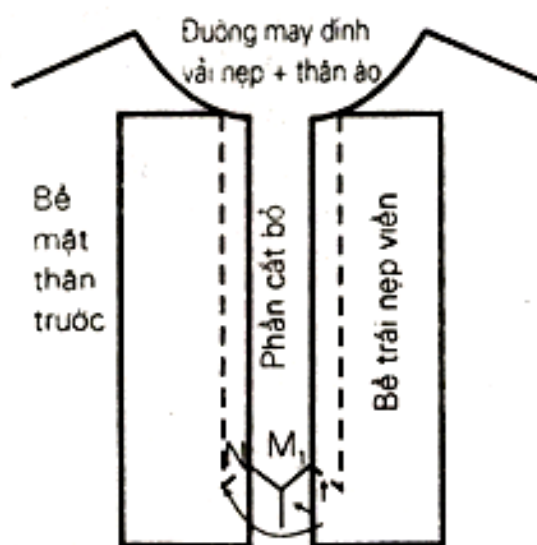


Hình 2.2.4: Bề dài đường xẻ.

- Nẹp viền đường xẻ:
- Bề rộng = 8cm.
- Bề dài: dài hơn đường xẻ 5cm.
- Cắt hai miếng vải nẹp, nếu vải vuông cắt thêm hai miếng vải lót.

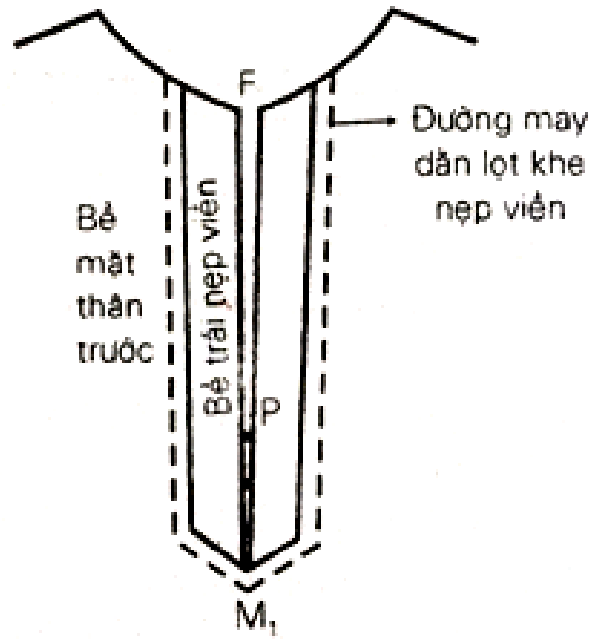
Cách viền:

- Đặt bề mặt nẹp viền úp vào bề mặt thân áo, mép nẹp viền trùng với mép đường xẻ, may dính cách mép đường xẻ độ 0,5-1cm và may xuống khỏi điểm N của đường xẻ độ 1cm.



Hình 2.2.5: Mép nẹp viền trùng với mép đường xẻ.

- Bấm xéo góc tại điểm N và M1.



Hình 2.2.6: Bấm xéo góc.

- Gấp đôi thân trước lại cho bề mặt của 2 miếng nẹp viền úp vào nhau, may dính theo đường vẽ của nẹp từ M1 → P = 1/3 chiều dài đường xẻ.

- Rẽ nẹp viền sang 2 bên, gấp mép còn lại của nẹp viền vào, bề trái thân áo và cho loe khỏi đường may trước độ 1-2cm, sau đó lật sang bề mặt thân áo và may lọt khe nẹp viền.

- Lật thân áo lên, may dính đoạn NM1 của đường xẻ với cuối nẹp viền để có mũi nhọn.

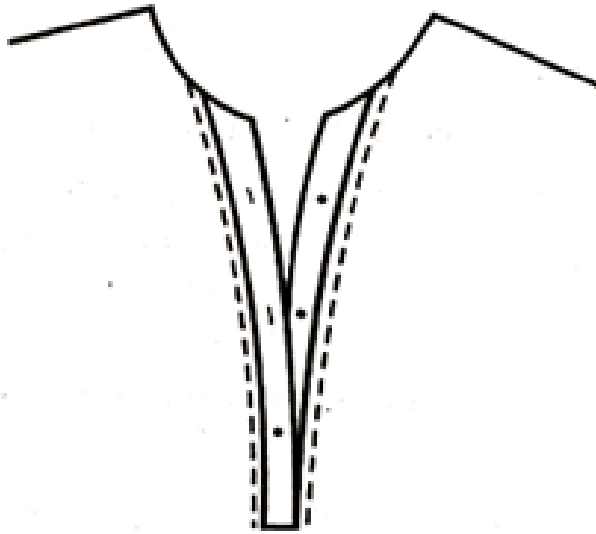
- Sau khi viền đường xẻ chui đầu xong, có thể ráp các kiểu bâu đứng hoặc bâu lật tùy theo ý thích.

2.5. Các dạng sai hỏng khi may nẹp áo kiểu xẻ khít, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục, phòng ngừa
- Trụ bị hở, góc trụ bị nhú, trụ không thẳng.	- Góc trụ vẽ quá lớn, may định hình trụ không chính xác, bấm góc trụ chưa tới.	- Góc trụ vẽ đúng 3mm, may định hình trụ phải chính xác, bấm góc trụ cách góc 1 canh sợi.
- Đường xẻ bị bể góc.	- Bấm góc trụ bị lố.	- Bấm góc trụ cách góc 1 canh sợi.
- Hai đầu trụ không đối xứng, trụ không đều.	- Tra bâu không lấy dấu đầu cổ chính xác, điều trụ không theo rập thành phẩm.	- Tra bâu phải lấy dấu đầu cổ chính xác, điều trụ phải theo rập thành phẩm.

3. May nẹp áo kiểu xẻ chìm (2 tấm nẹp): nẹp viền nằm lên nhau

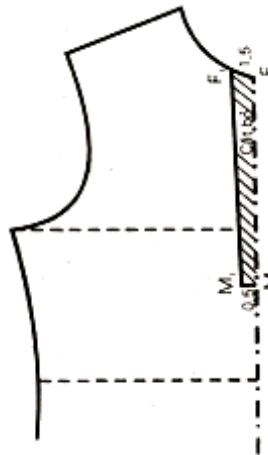
3.1. Đặc điểm:



Hình 2.2.7: Đặc điểm kiểu xẻ chìm.

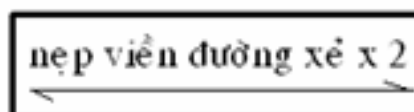
3.2. Cấu tạo:

- Chiều dài đường xẻ: Dài khỏi đường hạ nách khoảng 5cm có điểm M.
- MM1: giảm vào 0,5cm .
- FF1 giảm vào 1,5cm .
- Nối F1M1M1 và cắt theo đường này (dành riêng cho kiểu áo chui đầu bâu đứng, nếu may bâu lật thì phần giảm MM1 = FF1 = 0,5cm (giảm đều nhau) .



Hình 2.2.8: Chiều dài đường xẻ.

- Nẹp viền đường xẻ: Cắt 2 miếng vải nẹp, nếu vải mỏng, cắt thêm 2 miếng vải lót.
- Bề rộng = 8cm.
- Bề dài: dài hơn đường xẻ 3cm.



Hình 2.2.9: Nẹp viền đường xẻ.

3.3. Quy cách – yêu cầu kỹ thuật:

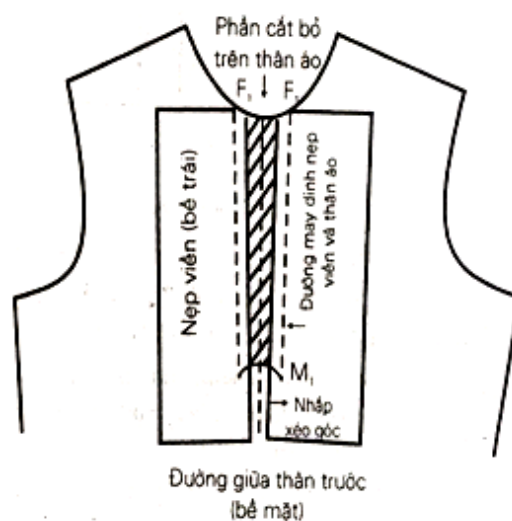
- Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật: Đường xẻ hai trụ vuông góc, thẳng đều, không nhăn vắn, không bẻ góc, che kín đường xẻ, đường diều không sụp mí, hai đầu trụ bâu áo phải đối xứng, đúng thông số kích thước.

3.4. Phương pháp may nẹp áo kiểu xẻ chìm (nẹp viền nằm lên nhau)

❖ Cách 1: Hướng dẫn may áo xẻ hai trụ

- Đặt bề mặt nẹp viền úp vào bề mặt thân áo, mép nẹp viền trùng với mép đường xẻ, may dính cách mép đường xẻ độ 0,5-1cm và may xuống khỏi điểm M1 của đường xẻ độ 1cm.

- Bấm xéo góc tại điểm M1.

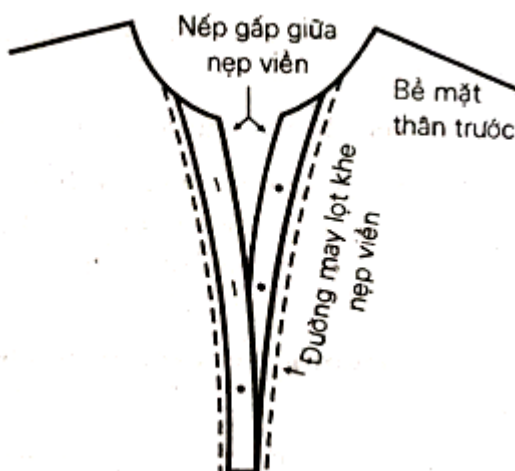


Hình 2.2.10: May dính nẹp viền với đường xẻ.

- Gấp đôi nẹp viền lại, cho 2 mép gấp đôi của 2 miếng nẹp viền nằm lên nhau và che kín phần cắt bỏ của đường xẻ.

- Gấp mép còn lại của nẹp viền vào bề trái thân áo cho loe khỏi đường may trước 0,1cm, sau đó lật sang bề mặt thân áo và may lọt khe nẹp viền.

- Lật thân áo lên, may dính đoạn MM1 của cuối đường xẻ với cuối nẹp viền .

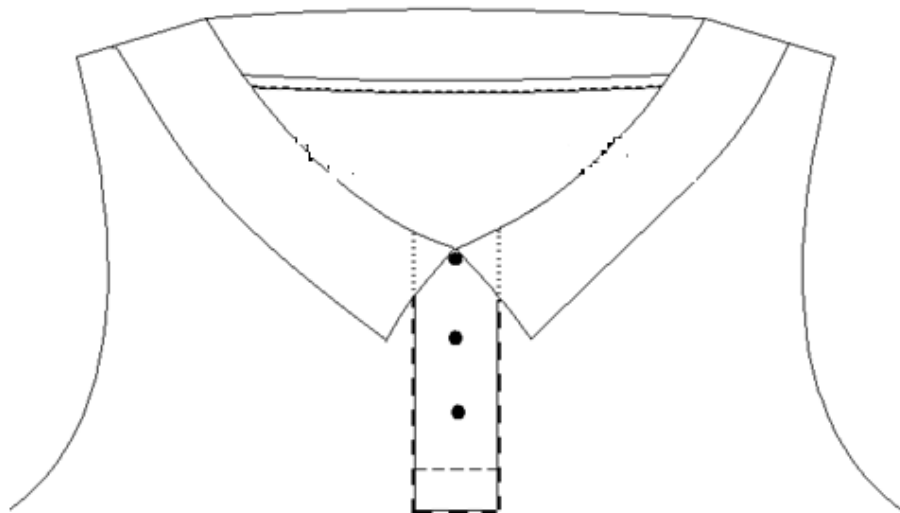


Hình 2.2.11: May lọt khe đường viền.

- Sau khi viền đường xẻ xong, 2 miếng nẹp viền sẽ nằm lên nhau phía cuối đường xẻ, phía trên cổ, 2 miếng cách nhau độ 2cm (phần hờ dành cho áo chui đầu bầu đứng), nếu may áo bầu lật, độ giãn đều từ trên xuống dưới nên không có phần hờ này.

- Ráp bầu áo vào khi đã viền xong phần đường xẻ.

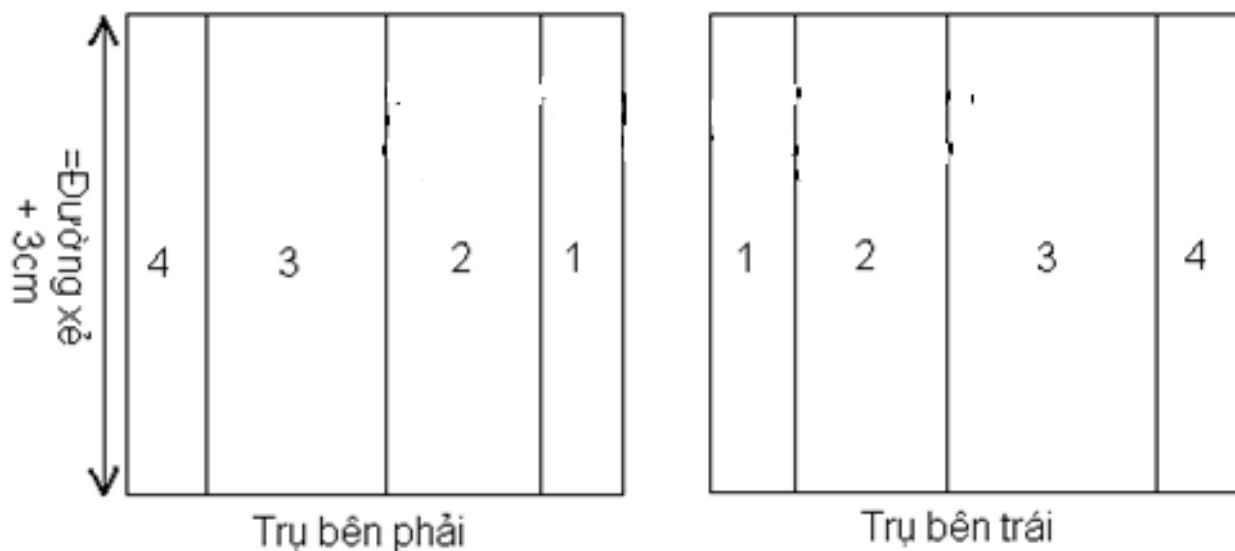
❖ **Cách 2: Hướng dẫn may áo xẻ hai trụ.**



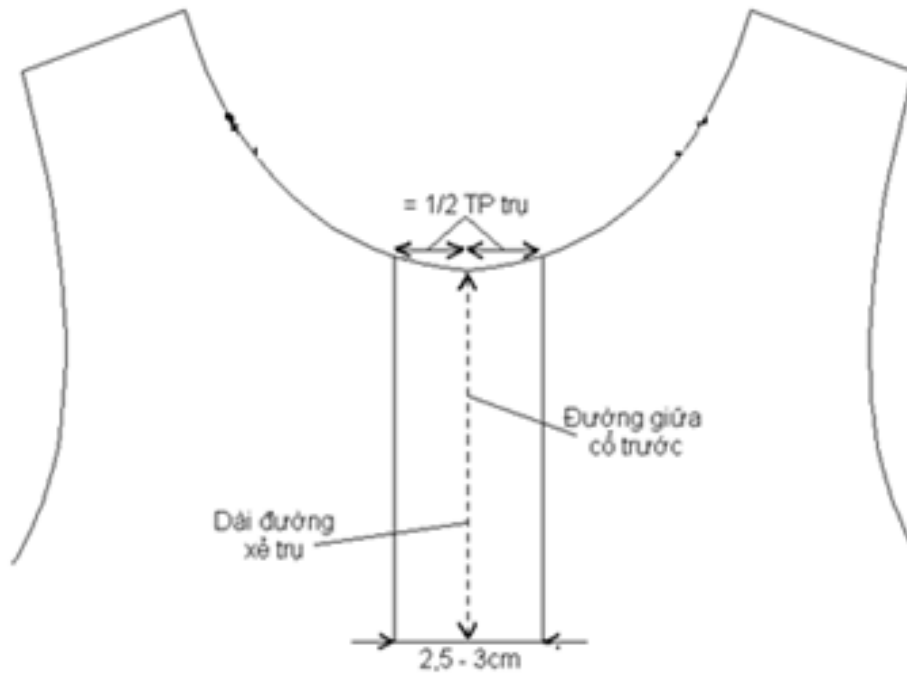
Hình 2.2.12: Đặc điểm áo xẻ hai trụ.

Chuẩn bị các chi tiết:

- + Thân trước x 1pc.
- + Thân sau x 1pc.
- + Bầu áo, dây viền cổ.
- + Nẹp trụ x 2pcs.
- + Keo nẹp trụ x 2pc (cắt nhỏ hơn bán thành phẩm nẹp 1mm).
- + Keo ép góc trụ trên thân áo (2cm x 4cm).



Hình 2.2.13: Lấy dấu 2 nẹp trụ.



Hình 2.2.14: Vị trí xẻ trên thân áo.

Bước 1: Ép keo + lấy dấu trụ trên thân.

- **Kích thước 2 nẹp theo hình (vải canh xuôi). Trong đó:**

- (1): đường may cạnh ngoài nẹp (1cm).
- (2): cạnh ngoài nẹp (2,5cm – 3cm).
- (3): cạnh trong nẹp (2,7cm – 3,2cm).
- (4): đường may cạnh trong nẹp (1cm).

- Chiều dài = chiều dài đường xẻ (14 – 17cm) + 3cm.

- Chiều rộng = (thành phẩm nẹp (2,5cm – 3cm) x 2) + 0,2cm + 2cm đường may 2 bên.

- Ép keo lên mặt trái 2 trụ áo.
- Ép một miếng keo nhỏ ngay góc trụ trên thân áo.
- Lấy dấu trụ trên mặt phải thân áo.

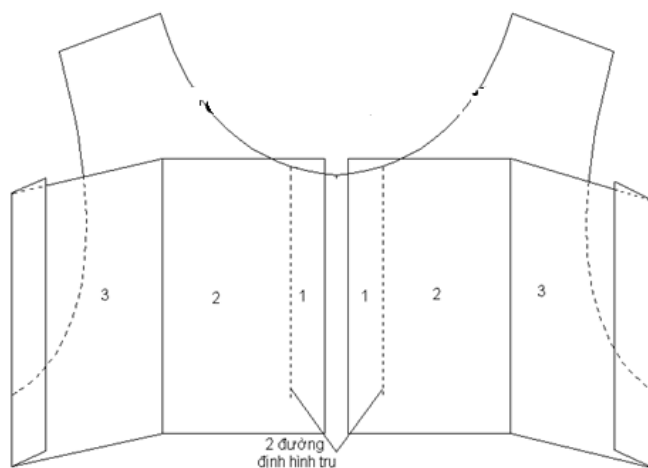
Bước 2: Ủ định hình trụ.

- Đặt rập thành phẩm lên phần (2)
- Ủ gấp mép vải cạnh (1) lên phần (2)
- Ủ gấp phần (3) lên phần (2)
- Ủ gấp mép vải cạnh (4) ôm sát vô phần (3)

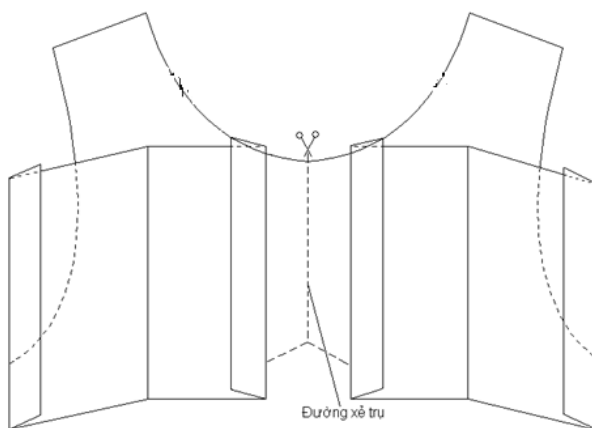
Bước 3: May định hình trụ.

- Đặt 2 nẹp trụ lên thân áo theo dấu nẹp đã lấy, hai mặt phải úp vào nhau, hai mặt trái quay ra ngoài.

- May hai đường định hình nẹp theo dấu vẽ sao cho khi may xong hai đường phải song song và bằng nhau. Lại mũi chỉ cuối đường may.



Hình 2.2.15: May định hình trụ.



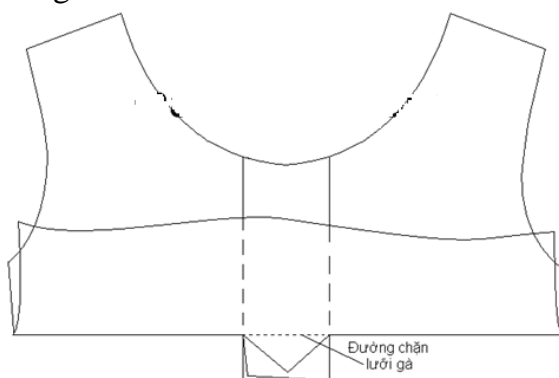
Hình 2.2.16: Xẻ trụ + bấm lưởi gà.

Bước 4: Xẻ trụ + may chặn lưởi gà.

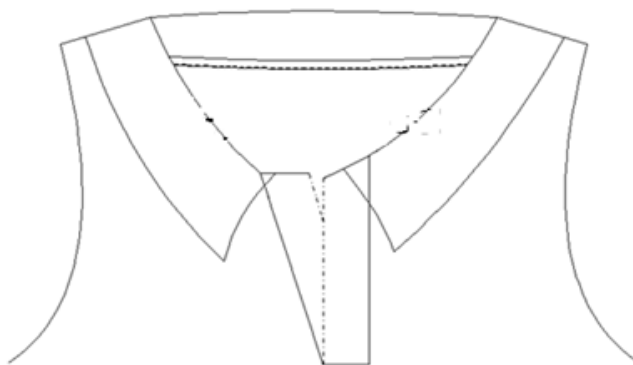
- Dùng kéo cắt đứt giữa hai đường định hình trụ, đến cách chân trụ khoảng 1-1,5cm thì bấm xéo góc 45° trên thân áo, bấm cách đường may 2 canh chỉ (bấm lưởi gà) sao cho 2 góc không bị đứt chỉ may và không bị bể góc.

- Lộn toàn bộ trụ, lưởi gà vào bên trong giữa hai cạnh trụ, xếp cho trụ ngay ngắn và che kín đường xẻ.

- Lật thân áo lên, điều chỉnh trụ áo thẳng, che kín đường xẻ, kéo lưởi gà thẳng góc với trụ áo và may chặn lưởi gà.



Hình 2.2.17: Chặn lưởi gà.



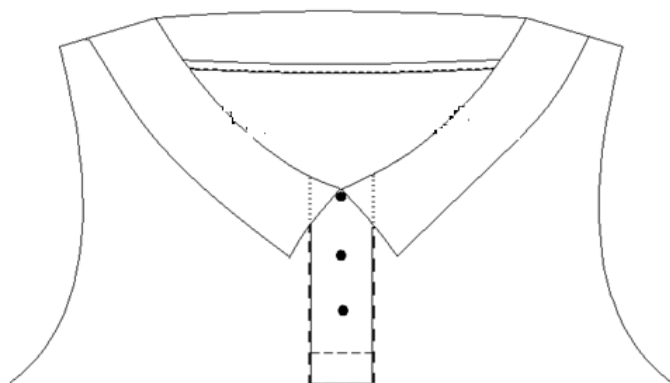
Hình 2.2.18: Tra bâu.

Lưu ý trước khi chặn lưới gà:

- Nếu áo nam thì xếp trụ bên trái người mặc (nẹp khuy) nằm bên trên.
- Nếu áo nữ thì xếp trụ bên phải người mặc (nẹp khuy) nằm bên trên.

Bước 5: Tra bâu vô thân + may hoàn chỉnh trụ.

- Tra bâu vô thân + điều chân cổ
- Điều thành phẩm trụ (hai đường xẻ trụ điều lọt khe, chân trụ điều lên 1mm)
- Khoá chân trụ
- Vắt sỏ bên trong chân trụ.



Hình 2.2.19: Tra bâu vô thân.

3.5. Các dạng sai hỏng khi may nẹp áo kiểu xẻ khít, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục, phòng ngừa
- Trụ không vuông góc.	- Hai đường may định hình trụ không song song và bằng .	- Hai đường may định hình trụ phải song song và bằng nhau.
- Trụ bị bể góc.	- Bấm góc trụ quá lổ, không lại mũi chỉ cuối đường xẻ trụ.	- Bấm góc trụ cách một canh sợi, lại mũi chỉ cuối đường xẻ trụ.

- Góc trụ bị nhú.	- Thành phẩm trụ lớn hơn khoảng cách giữa hai đường định hình trụ, bấm góc trụ chưa sát.	- Thành phẩm trụ phải bằng khoảng cách giữa hai đường định hình trụ, bấm góc trụ cách 1 canh sợi.
- Trụ bị hở.	- Thành phẩm trụ nhỏ hơn khoảng cách giữa hai đường định hình trụ.	- Thành phẩm trụ phải bằng khoảng cách giữa 2 đường định hình trụ, bấm góc trụ cách 1 canh sợi.
- Hai đầu trụ không đối xứng, trụ bị sụp mí.	- Tra bầu không lấy dấu đầu cổ chính xác, cạnh trong trụ không le ra 1mm.	- Tra bầu phải lấy dấu đầu cổ chính xác, khi ủi phải để cạnh trong trụ le ra 1mm.

CÂU HỎI

1) Hãy sưu tập các dạng nếp cổ. Sau đó phân tích quy trình và may các dạng nếp đó.

BÀI 3: MAY CÁC KIỂU CỔ ÁO.

Giới thiệu: Nội dung bài 3 trang bị cho học sinh kỹ năng về may các kiểu cổ áo theo sở thích. Ứng dụng vào sản phẩm áo nữ ...

Mục tiêu của bài:

- Về kiến thức:

- + Phân biệt đúng các kiểu cổ cài trên sản phẩm may.
- + Phân biệt đúng các kiểu cổ bẻ trên sản phẩm may.
- + Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp.

- Về kỹ năng:

- + May các kiểu cổ áo đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.
- + Xác định nguyên nhân gây sai hỏng sản phẩm và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp.

- Về năng lực tự chủ trách nhiệm:

- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.
- + Ứng dụng các kiểu cổ để may các loại sản phẩm.

Nội dung của bài:

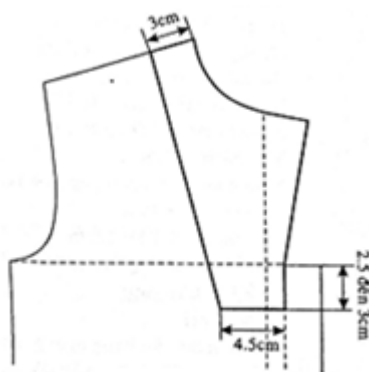
1. May cổ 2 ve: (trường hợp ve cặp cổ)

1.1. Đặc điểm:

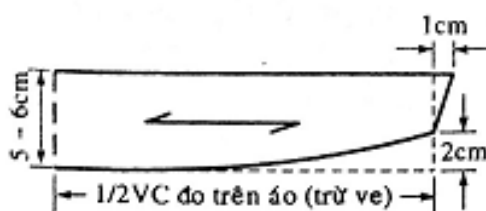


Hình 2.3.1: Đặc điểm cổ 2 ve.

1.2. Cấu tạo:



Hình 2.3.2: Ve áo.



Hình 2.3.3: Bâu áo.

1.3. Quy cách – yêu cầu kỹ thuật:

- Hai đầu lá cổ, hai cạnh đầu ve nhọn, sắc, đối xứng và bằng nhau.
- Đường mí chân lá cổ đều không đùn, che phủ đường tra.
- Lá cổ không bị đùn mặt dưới, cạnh lá cổ thẳng, không bị môi mè lá cổ và ve áo.
- Ba điểm kỹ thuật trùng nhau.
- Cổ êm phẳng.
- Vệ sinh công nghiệp: không dính phấn, bụi bẩn, dầu máy, cắt sạch chỉ.

1.4. Phương pháp may:

Chuẩn bị các chi tiết:

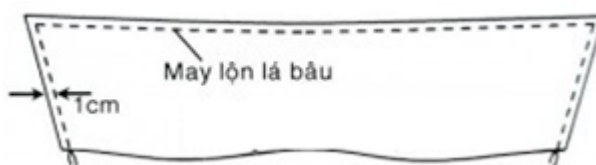
- Thân sau x 1pc.
- Thân trước x 2pcs.
- Lá bầu x 2pcs.
- Ve áo x 2pcs.
- Keo lá bầu ngoài x 1pc (cắt nhỏ hơn BTP lá bầu 1mm).
- Keo ve áo x 2pcs (cắt nhỏ hơn BTP ve áo 1mm).

Bước 1: Ép keo lá bầu, ve áo + sang dấu bầu áo + vắt sổ.

- Ép keo lên mặt trái lá bầu ngoài, ve áo (sử dụng keo giầy mỏng).
- Vắt sổ cạnh trong + đường vai ve áo.
- Vắt sổ thân trước, thân sau.
- Đặt rập thành phẩm lên mặt trái lớp ngoài bầu lá (đã ép keo), dùng bút chì vẽ xung quanh lá bầu.
- Sang dấu hòng cổ, điểm mở ve, đường đỉnh áo trên thân lên ve áo.

Bước 2: May lộn lá bâu.

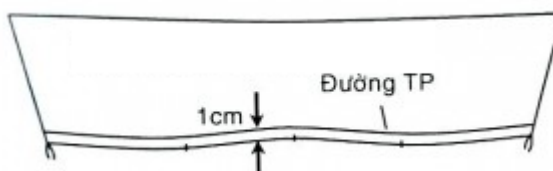
- Lớp trong đặt dưới, lớp ngoài (có ép keo) đặt lên trên, hai mặt phải úp vào nhau, xếp cho hai mép vải bằng nhau. May lộn bâu áo theo dấu phân vẽ, khi may hơi bai lớp trong lá bâu.



Hình 2.3.4: May lộn lá bâu

Bước 3: Gọt lộn lá bâu.

- Gọt đường may xung quanh cách đường may lộn 0,7cm, hai góc nhọn vạt góc.
- Cạo sát đường chỉ may lộn, xếp góc, lộn đầy mặt phải ra ngoài, vuốt cho êm phẳng. Ủi để giữ nếp lá bâu, khi ủi phải để đường may loe mí vào lớp trong 1mm.
- Đặt rập thành phẩm lên kiểm tra đường may lộn bâu áo, sang dấu đường tra bâu, lấy dấu 3 điểm: giữa cổ sau, hai đầu vai.

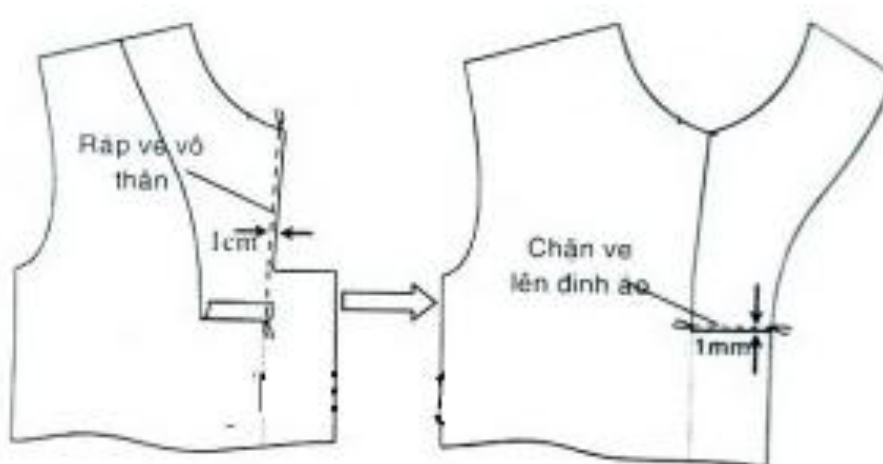


Hình 2.3.5: Gọt lộn lá bâu.

Bước 4: Ráp ve vô thân áo.

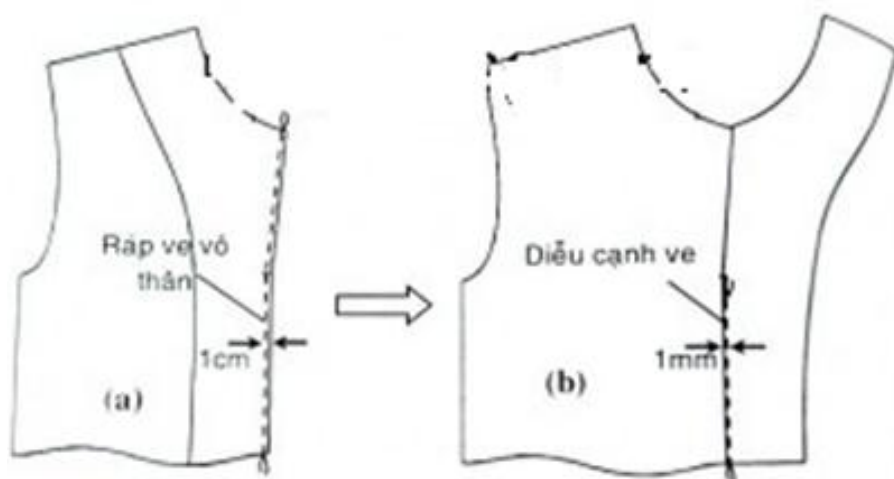
- Thân áo đặt dưới, ve áo đặt lên trên, hai mặt phải úp vào nhau. Sắp cho mép vải ve áo và thân bằng nhau (phần họng cổ, đỉnh áo, vai áo), êm phẳng.

- Ráp ve vô thân theo dấu phân đã sang dấu, hai đầu đường may lại mũi chỉ. Nếu nếp đỉnh áo liền với thân áo: may từ dưới chân ve lên tới đầu ve – gấp mép vải dưới chân ve về mặt trái. Sau đó trải phẳng ve áo và thân áo sang hai bên, mép vải nằm về bên ve áo, gấp vuông chân ve với đường gấp đỉnh áo, vuốt cho êm phẳng mí chặn chân ve lên đường gấp đỉnh áo.



Hình 2.3.6: Ráp ve vô thân áo.

- Nếu nẹp ve đỉnh áo rời: may từ lại áo lên tới đầu ve, sau đó lật mép vải sang bên nẹp và mí 1mm lên nẹp từ đầu lại đến cách điểm bẻ ve 1cm thì dừng và lại mũi chỉ.

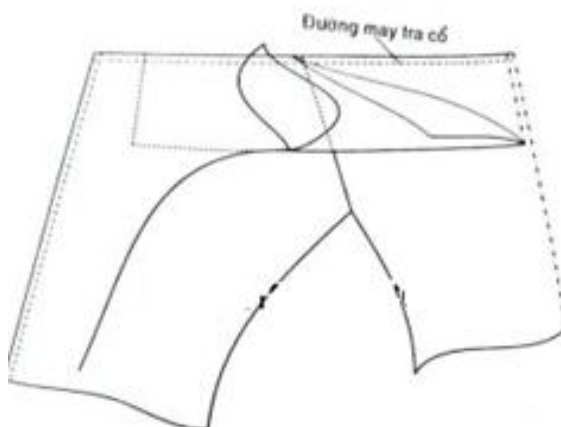


Hình 2.3.7: May từ lại áo lên tới đầu ve.

- Cạnh ve bên kia: phương pháp may tương tự nhưng chiều ngược lại.

Bước 5: Tra bâu vào thân.

- Ráp vai con thân áo → ủi rẽ: Thân áo đặt dưới, mặt phải thân áo ngửa lên. Bâu áo đặt ở giữa (lớp trong lá bâu úp xuống dưới, lớp ngoài có ép keo ngửa lên trên), trên cùng là ve áo. Sao cho đầu lá bâu trùng với điểm mở ve. Xếp cho đường may tra cổ của các lớp vải bằng nhau.



Hình 2.3.8: Tra bâu vào thân.

- May tra cổ từ đầu ve bên trái đến điểm cách vai con 0,5cm thì dừng máy cầm kim, nâng chân vịt lên, luồn mũi kéo bám phần đường may của buồn lớp vải đến cách đầu mũi may cuối cùng một canh sợi vải. Sau đó lật lớp ngoài lá bâu, phần ve còn lại ra ngoài. Tiếp tục may tra lớp trong lá bâu vào thân áo, đến điểm cách vai con 0,5cm (về phía họng cổ trước) thì lại dừng máy bám phần đường may tương tự như phía bên kia. Rồi xếp cho đường may thân áo, lá bâu, ve áo bằng nhau, tiếp tục tra cổ cho tới đầu ve bên phải. Khi may chú ý các điểm sang đầu của họng cổ, điểm giữa cổ trên thân áo, bâu áo và ve áo phải trùng nhau. Hai đầu lá bâu trùng với điểm mở ve.

Bước 6: Lộn ve áo.

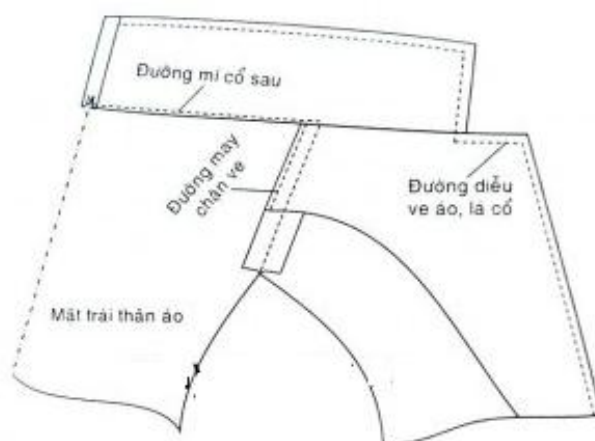
- Gọt mép vải cách đường may tra cổ 0,7cm. Gấp vuông góc đầu ve, lộn đầy mặt phải ve áo ra ngoài. Vuốt thẳng ve với thân áo sao cho đường may từ lại đến điểm bẻ ve loe vào trong đỉnh áo 1mm, đường may từ điểm bẻ ve lên đầu ve loe vào trong thân áo 1mm.

Bước 7: Mí chân cổ + chặn ve.

- May mí vòng cổ sau: lật mép vải của đường tra cổ sau lên phía trên. Gấp đường may của lá bầu ngoài che qua đường may tra cổ 1mm. May mí vòng cổ sau. Vuốt cho ve áo nằm êm phẳng trên thân áo và ve áo với nhau. Ve áo bên kia phương pháp may tương tự.

Bước 8: May điều ve áo, lá bầu.

- Vuốt cho nẹp đỉnh áo, ve áo êm phẳng.
- Nếu nẹp liền: Cắm kim cách đường bẻ ve 1cm về bên dưới, may điều ve áo từ phía bên phải lên lá bầu sang chân ve bên trái.
- Nẹp nẹp rời: May điều ve áo từ lại áo thân bên phải lên lá bầu sang lại áo thân bên trái.
- Đường may điều cách đường gấp mép vải 0,5cm.



Hình 2.3.9: May điều ve áo, lá bầu.

1.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục, phòng ngừa
- Đầu lá bầu không nhọn. - Cổ tra không êm, hai đầu ve, hai đầu lá bầu không bằng	- Không đặt chỉ ở đầu cổ, không gọt bớt góc, bẻ góc khi lộn lá bầu. - Tra cổ không theo đường thành phẩm, mép vải tra cổ quá lớn, không lấy dấu trước khi tra bầu, tra bầu bị lệch	- Đặt chỉ ở đầu cổ, không gọt bẻ góc trước khi lộn lá bầu. - Tra cổ phải theo đường thành phẩm, gọt mép vải tra cổ còn 0,5cm, lấy dấu trước khi tra bầu, tra bầu phải theo dấu.

<p>nhau.</p> <p>-Đường mí chân cổ sụp mí hoặc ló chỉ tra cổ.</p> <p>- Đùn mép vải trên thân.</p> <p>- Họng cổ trước không đối xứng.</p>	<p>dấu.</p> <p>- Mí chân cổ không đúng kỹ thuật, không che mép vải lên đường tra cổ trước khi mí chân cổ.</p> <p>- Không kéo căng thân áo và bâu áo sang hai bên trước khi mí chân cổ, dây viền cắt quá lớn.</p> <p>- Không lấy dấu 3 điểm kỹ thuật trước khi tra cổ, tra cổ bị lệch dấu.</p>	<p>- Kéo mép vải lớp bâu trong xuống 0,1cm, mí chân cổ không đúng kỹ thuật, không che mép vải lên đường tra cổ trước khi mí chân cổ.</p> <p>- Phải kéo căng thân áo và bâu áo sang hai bên trước khi mí chân cổ, dây viền cắt phải đúng thông số quy định.</p> <p>- Phải lấy dấu 3 điểm kỹ thuật trước khi tra cổ, tra cổ phải theo dấu.</p>
---	---	--

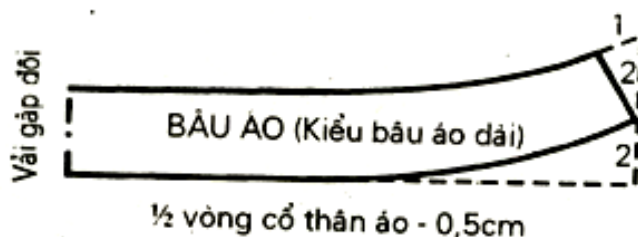
2. May cổ đứng chân rời không dựng:

2.1. Đặc điểm:



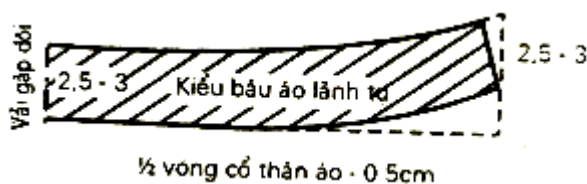
Hình 2.3.10: Đặc điểm áo cổ đứng.

2.2. Cấu tạo:



Hình 2.3.11: Hai đầu bâu khít nhau hoặc hở.

- Đầu bâu = giữa bâu – 0,5cm.



Hình 2.3.12: Hai đầu bâu nằm lên nhau, cài khuy.

- Đầu bâu = giữa bâu, khoảng cách đều nhau.

2.3. Quy cách – yêu cầu kỹ thuật:

- Hai đầu cổ bằng nhau, đường cong đầu lá cổ tròn đều, không bị gãy góc.
- Mặt sau lá cổ không bị đùn, vắn.
- Đầu lá cổ cách mép nẹp áo đối xứng bằng nhau.
- Tra cổ đúng 3 điểm kỹ thuật.
- Đường mí các mép vải đều 0,1cm.
- Tra cổ thân áo không bị nhăn, giãn.
- Cổ áo êm phẳng, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.
- Vệ sinh công nghiệp: Sản phẩm không dính phấn, dầu máy, bụi bẩn, cắt nhặt sạch chỉ.

2.4. Phương pháp may cổ đứng chân rời không dựng:

Bước 1: Vẽ thành phẩm cổ vào bề trái của một miếng vải bâu.

Bước 2: Đặt cho bề mặt của hai miếng vải bâu úp vào nhau, may dính theo đường vẽ vòng ngoài của bâu, chừa đường chân bâu không may.

Bước 3: Lật cổ trong và cổ ngoài sang hai bên, mép vải lật sang cổ trong, mặt phải ngửa lên, điều 1mm lên lớp cổ trong

Bước 4: Lộn bề mặt vải bâu ra ngoài, vạch sát mép đường may.

Bước 5:

- Ráp bâu vào thân áo theo đường vòng cổ.
- Cho bề mặt miếng bâu lớp chính úp vào bề mặt thân áo, may dính theo đường vòng cổ.
- Kéo bâu đứng lên, gấp mép của miếng bâu còn lại vào theo đường chân bâu, úp bề mặt trái thân áo và vắt dính hoặc may lộn khe đường may trước.

2.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục, phòng ngừa
Cổ tra không êm,	Khi vắt chân cổ không kéo lớp chân bâu ngoài phủ qua đường may 1mm	Phải kéo lớp chân bâu ngoài phủ qua đường may 1mm khi vắt chân cổ, hơi kéo chân bâu ngoài khi mí chân cổ
Hai đầu cổ không bằng	Lấy dấu không chính xác, may không đúng dấu	Lấy dấu chính xác
Đùn mép vải trên thân	Vòng cổ trên thân áo và bâu áo không khớp nhau, tra bâu bị giãn cổ áo	Kiểm tra độ ăn khớp giữa vòng cổ trên thân và bâu áo trước khi tra, tra bâu theo dấu, để êm cổ áo khi tra
Họng cổ không đối xứng	Không lấy dấu 3 điểm kỹ	Lấy dấu 3 điểm kỹ thuật

	thuật trước khi tra, tra bầu bị lệch dấu	trước khi tra, tra bầu phải canh đúng dấu
--	--	---

3. May cổ đứng chân rời có dựng:

3.1. Đặc điểm: (giống cổ đứng chân rời không dựng)

3.2. Cấu tạo: (giống cổ đứng chân rời không dựng), có thêm phần dựng

3.3. Quy cách – yêu cầu kỹ thuật:

- Hai đầu cổ bằng nhau, đường cong đầu lá cổ tròn đều, không bị gãy góc.
- Mặt sau lá cổ không bị đùn, vắn, không bông rộp keo
- Đầu lá cổ cách mép nẹp áo đối xứng bằng nhau.
- Tra cổ đúng 3 điểm kỹ thuật.
- Đường mí các mép vải đều 0,1cm.
- Tra cổ thân áo không bị nhăn, giãn.
- Cổ áo êm phẳng, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.
- Vệ sinh công nghiệp: Sản phẩm không dính phấn, dầu máy, bụi bẩn, cắt nhật sạch

chỉ

3.4. Phương pháp may:

Bước 1: Là cho miếng lót dính vào bề trái của một miếng vải bầu.

Bước 2: Đặt cho bề mặt của hai miếng vải bầu úp vào nhau, may vòng ngoài của bầu, cách keo 1mm, khi may hơi bai lớp trong bầu áo, chừa đường chân bầu không may.

Bước 3: Lật cổ trong và cổ ngoài sang hai bên, mép vải lật sang cổ trong, mặt phải ngửa lên. Điều chỉnh 1mm lên lớp cổ trong

Bước 4: Lộn bề mặt vải bầu ra ngoài, vạch sát mép đường may, ủi cho êm phẳng.

Bước 5:

- Ráp bầu vào thân áo theo đường vòng cổ.
- Cho bề mặt miếng bầu có lót úp vào bề mặt thân áo, may dính theo đường vòng cổ.
- Kéo bầu đứng lên, gấp mép của miếng bầu còn lại vào theo đường chân bầu, úp bề mặt trái thân áo và vắt dính hoặc may lộn khe đường may trước.

3.5. Các dạng sai hỏng khi may, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục, phòng ngừa
Cổ tra không êm, mí chân cổ bị sụp	Khi mí chân cổ không kéo lớp chân bầu ngoài phủ qua đường may 1mm	Phải kéo lớp chân bầu ngoài phủ qua đường may 1mm khi mí chân cổ, hơi kéo chân bầu ngoài khi mí chân cổ
Hai đầu cổ không bằng	Lấy dấu không chính xác, may không đúng dấu	Lấy dấu chính xác
Đùn mép vải trên thân	Vòng cổ trên thân áo và bầu	Kiểm tra độ ăn khớp giữa

	áo không khớp nhau, tra bâu bị giãn cổ áo	vòng cổ trên thân và bâu áo trước khi tra, tra bâu theo dấu, để êm cổ áo khi tra
Họng cổ không đối xứng	Không lấy dấu 3 điểm kỹ thuật trước khi tra, tra bâu bị lệch dấu	Lấy dấu 3 điểm kỹ thuật trước khi tra, tra bâu phải canh đúng dấu

BÀI TẬP

- 1) Hãy sưu tập các dạng cổ 2 ve. Sau đó phân tích quy trình và may các dạng cổ đó.
- 2) Hãy sưu tập các dạng cổ đứng. Sau đó phân tích quy trình và may các dạng cổ đó.

BÀI 4: MAY ÁO SƠ MI NỮ.

Giới thiệu: Nội dung bài 4 học sinh vận dụng kiến thức kỹ năng thiết kế, kỹ thuật, thao tác may các chi tiết các bài học trước để ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nữ, sau đó viết được sơ đồ khối gia công, khắc phục được những nguyên nhân sai hỏng để tạo ra được sản phẩm đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

Mục tiêu của bài:

- Về kiến thức:

- + Mô tả được đặc điểm hình dáng của sản phẩm áo sơ mi nữ thông thường.
- + Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật khi may áo sơ mi nữ.
- + Lập được bảng thống kê số lượng các chi tiết chuẩn bị cho quá trình may.
- + Lập được quy trình và sơ đồ lắp ráp áo sơ mi nữ.

- Về kỹ năng:

- + Lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nữ đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật.
- + Xác định đúng dạng sai hỏng, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.

- Về năng lực tự chủ trách nhiệm:

- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung của bài:

1. Đặc điểm hình dáng:

- Áo sơ mi nữ vai chồm có đắp vai, cổ chân rời, tay dài, thếp tay gia đình, bát tay vuông, cửa tay phòng, vạt bầu, nẹp trái may lovê, nẹp phải gấp vào trong may mí.



Hình 2.4.1: Đặc điểm áo sơ mi nữ.

2. Quy cách – yêu cầu kỹ thuật (Yêu cầu chung):

2.1. Quy cách về đường may:

- Mật độ mũi chỉ 5 mũi / 1cm.
- Các đường may không sùi chỉ bỏ mũi.
- Đầu và cuối đường may phải lại mũi.
- Nối chỉ phải trùng khít với nhau.
- Đường may êm phẳng, không nhăn nhúm.
- Chỉ không được dính dơ, gỉ sét.
- Chỉ phải tiếp màu với vải áo.

2.2. Yêu cầu kỹ thuật:

- Ép keo lá cổ, chân cổ không được bong rộp.
- Diều bầu phải đều, cạnh bầu không được môi mè.
- Góc lá cổ phải sắc, không được cộm cục.
- Cạnh lá cổ phải thẳng, phải bằng nhau.
- Đầu chân cổ không được so le.
- Đường mí cổ phải phủ đường tra.
- Mí cổ mặt sau phải đều không được sụp mí.
- Mặt sau chân cổ, lá cổ không được đùn vải, vụn vải.
- Tra cổ không được lệch vai con.
- Họng cổ thân trước không được bai giãn, cầm thân.
- Tra cổ không được ngược mặt keo.
- Tay áo đúng thông số kỹ thuật.
- Đường sống tay trùng với điểm chòm vai trên thân.
- Sườn tay lệch với sườn thân về phía trước 1cm .
- Tra tay phải tròn, tay đứng, đảm bảo độ cầm ở tay áo .
- Mí thép tay không nhăn, dài thép tay phải đều nhau.
- Bản thép tay phải đúng kích thước.
- Chặn góc thép tay phải đối xứng.
- Xếp plis phải êm, phải đối xứng, phải đúng.
- Cạnh bát tay phải thẳng, không bị môi mè, diều phải đều.
- Mặt trong bát tay vải không dư nhiều, không vụn.
- Lai áo phải tròn làn.
- Bản lai phải đều, không vụn, nhăn .

Vệ sinh công nghiệp:

- Sản phẩm hoàn chỉnh, cắt sạch các đầu chỉ.
- Sản phẩm không được dơ bẩn, dính dầu máy, dính phấn màu, viết bíc.
- Sản phẩm không bị bám rách.

- Sản phẩm khi ủi không bị cháy.

3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết:

Stt	Tên chi tiết	Số lượng	Canh sợi vải	Ghi chú
1	Thân trước	2	Canh dọc	
2	Thân sau	1	Canh dọc	
3	Tay áo	2	Canh dọc	
4	Vai áo	2	Canh dọc	
5	Bát tay	4	Canh dọc	
6	Trụ tay lớn	2	Canh dọc	
7	Trụ tay nhỏ	2	Canh dọc	
8	Lá cổ	2	Canh dọc	
9	Chân cổ	2	Canh dọc	
10	Keo lá cổ	1	Canh dọc	
11	Keo chân cổ	1	Canh dọc	
12	Nút	7		Cái
Tổng cộng: 11 chi tiết và 7 nút				

4. Quy trình lắp ráp:

4.1. Công tác chuẩn bị:

Chuẩn bị những dụng cụ cần thiết:

- Kim, thuyên, suốt, thước cây, thước dây, kéo, rập bìa cứng (túi, thép tay, nẹp, bâu).

- Sử dụng: Máy may công nghiệp 1 kim, máy thừa, máy đính, vắt sổ.

Nguyên liệu: Bán thành phẩm áo somi nữ ngắn tay.

Phụ liệu:

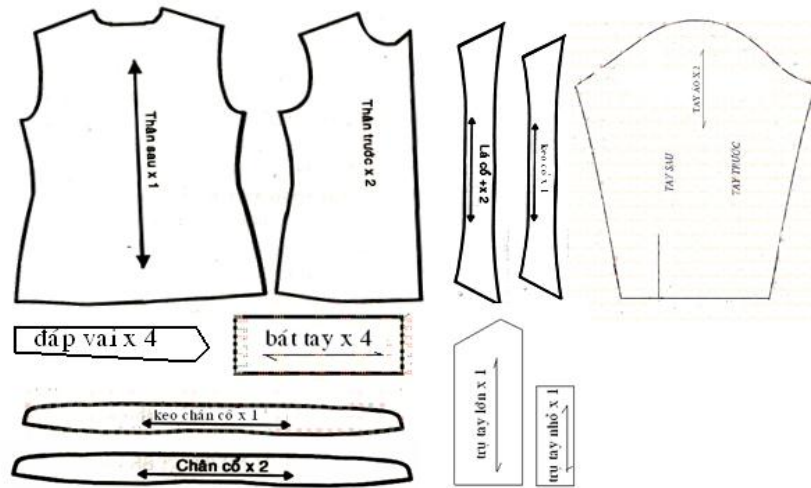
- Chỉ phải trùng màu với áo.

- Keo cổ.

- Nút, nhãn, sai .

Kiểm tra nguyên phụ liệu:

- Nguyên liệu:



Hình 2.4.2: Các chi tiết áo somi nữ.

- Phụ liệu: keo 0,08m, nút 7 hột, chỉ 100 mét, nhãn 1, sai cỡ vóc 1.

Cắt gọt bán thành phẩm :

Vắt sổ:

- Thân trước: nách, sườn, lai.
- Thân sau: nách, sườn, lai.
- Tay: nách tay, bụng tay.

Ủi bán thành phẩm:

4.2. Trình tự may:

CÁC BƯỚC LẮP RÁP

- Bước 1: May nẹp áo.
- Bước 2: May đắp vai .
- Bước 3: May bâu.
- Bước 4: Kẹp lá ba.
- Bước 5: May vai con + may đắp vai vào vai con.
- Bước 6: Tra cổ vào thân.
- Bước 7 May thép tay vào tay áo.
- Bước 8: Rút phồng cửa tay.
- Bước 9: May bát tay.
- Bước 10: May sườn áo, sườn tay.
- Bước 11: Tra tay vào thân áo.
- Bước 12 Tra bát tay vào cửa tay.
- Bước 13: May lai áo.
- Bước 14: Thùa khuy + đính nút, cắt chỉ, ủi thành phẩm, vệ sinh công nghiệp.

PHƯƠNG PHÁP MAY CỤ THỂ

Bước 1: May nẹp áo.

- Nẹp lovê bên trái thành phẩm: Từ biên đo vào 3,5cm gấp vào và ủi cho thẳng với biên. Gấp lần nữa 3,5cm, ủi thẳng. May một đường 0,5cm, lật và ủi rẽ cho vải thật sát, may một đường điều 0,5cm.

- Nẹp phải thành phẩm: gấp vào may mí, bản nẹp theo thông số kỹ thuật.

Bước 2: May đáp vai.

- May xung quanh chừa một cạnh để lộn ra bề mặt.
- Điều theo yêu cầu kỹ thuật.

Bước 3: May bầu.

- Ủi vải, ủi keo vào lá cổ và chân cổ, ủi bọc chân cổ.
- Cắt gọt bán thành phẩm chi tiết.
- May lộn lá cổ.
- Điều bọc chân cổ.

Bước 4: May kẹp lá ba .

- Cắt gọt, lộn ủi lá cổ, điều lá cổ.
- Lấy dấu kẹp lá ba (lấy dấu điểm giữa chân cổ, lá cổ, 2 đầu chân cổ).
- Kẹp lá ba.
- Cắt, gọt, lộn, ủi lá keo .

Bước 5: May vai con + may đáp vai vào vai con.

- Áp dụng đường may rẽ đặt vai trước và vai sau sao cho 2 vai con bằng nhau. May cách mép 1cm.
- Đầu và cuối đường may phải lại mũi. May mí vai con.
- Đính đáp vai vào vai áo + kết nút.

Bước 6: Tra cổ vào thân.

- Gấp mép đường may còn lại của miếng vải chân bầu vào cho 2 mép gấp chân bầu trùng nhau, ủi thẳng và sát mép.
- Ráp đường chân bầu vào vòng cổ thân áo, cho điểm giữa của chân bầu trùng với điểm giữa của vòng cổ áo.
- May đè chân bầu theo đường chung quanh.

Bước 7: May thép tay vào tay áo.

- Kiểm tra và sửa đoạn xẻ thép tay ở 2 tay áo cho bằng nhau.
- Bấm chữ V ở góc thép tay (phần nhỏ tay bấm xéo 0,7cm, phần lớn bấm xéo 0,5cm).
- Phần xẻ thép tay bên nhỏ ta cuốn mí.
- Phần xẻ bên lớn tạo hình mũi tên.
- Ủi thép tay theo rập, hai mép tay phải đối nhau.
- May kẹp thép tay đã định hình vào phần xẻ bên lớn.

Bước 8: Rút phùng cửa tay.

- May thừa 2 đường cách nhau 0,5cm theo đường cửa tay để rút dún.
- Dún vòng cửa tay còn lại bằng số đo cửa tay.
- May nẹp viền cửa tay.

Bước 9: May bát tay.

- Ủi vải cho êm phẳng, đặt keo ép vào mặt trái vải, ủi cho keo dính vào.
- Điều bọc keo bát tay 0,6cm.

- Gấp đôi bát tay lại theo chiều dài của keo. Hai mặt phải vải úp vào nhau. Lớp thứ 2 úp vào lớp thứ nhất. May xung quanh keo, đường may này cách keo 0,1cm.

- Gọt vải dư chừa 0,5cm. Lộn về mặt phải vải cho êm.

Bước 10: May sườn áo, sườn tay.

- Áp dụng đường may can, ngã tư vòng nách phải trùng nhau, đường may vòng nách lật về phía tay áo, đường may phải êm phẳng không nhăn nhú.

Bước 11: Tra tay vào thân áo.

- Lấy điểm giữa mang tay.

- Lấy điểm giữa vòng nách trên thân áo.

- Đặt 2 lớp vải vòng nách áo và vòng nách tay trùng lên nhau, may cách mép đường vắt sổ 0,8cm.

- Tra tay cầm đều ở đầu vai, vòng nách tay phải tròn đều, thân không bị nhăn nhú, tay không bị vắn.

Bước 12: Tra bát tay vào cửa tay.

- May kẹp mí bát tay vào tay áo, cửa tay xếp 1 plis chính ở sóng tay kéo dài xuống cửa tay và một plis phụ trùng sườn tay.

- Điều xung quanh bát tay 0,5cm.

Bước 13: May lai áo.

- Cuốn vào trong lược 0,6cm sau đó may hoặc vắt hàng rào.

Bước 14: Giai đoạn hoàn tất.

- Cắt chỉ sạch.

- Thùa khuy, đính nút, khuy nằm ở bên thân trái, hai khuy nằm ở 2 bát tay.

- Khuy phải đảm bảo độ bền chắc, lại mũi chỉ, cúc đính phải chặt vừa, không được bong, lỏng hay quá chặt.

- Ủi sản phẩm cho êm phẳng.

- Ủi vòng nách, sườn áo, sườn tay cho êm phẳng.

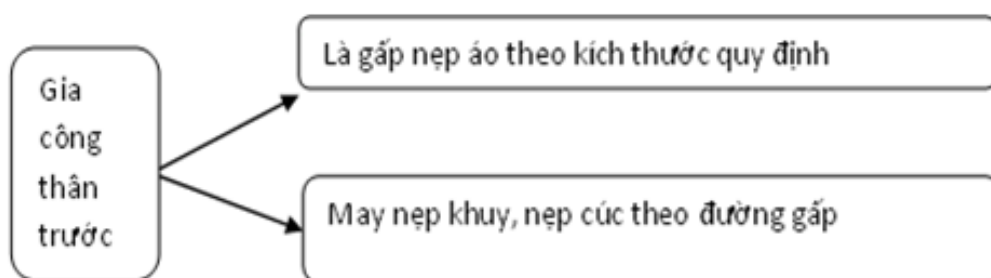
- Ủi plis tay cho chết nếp.

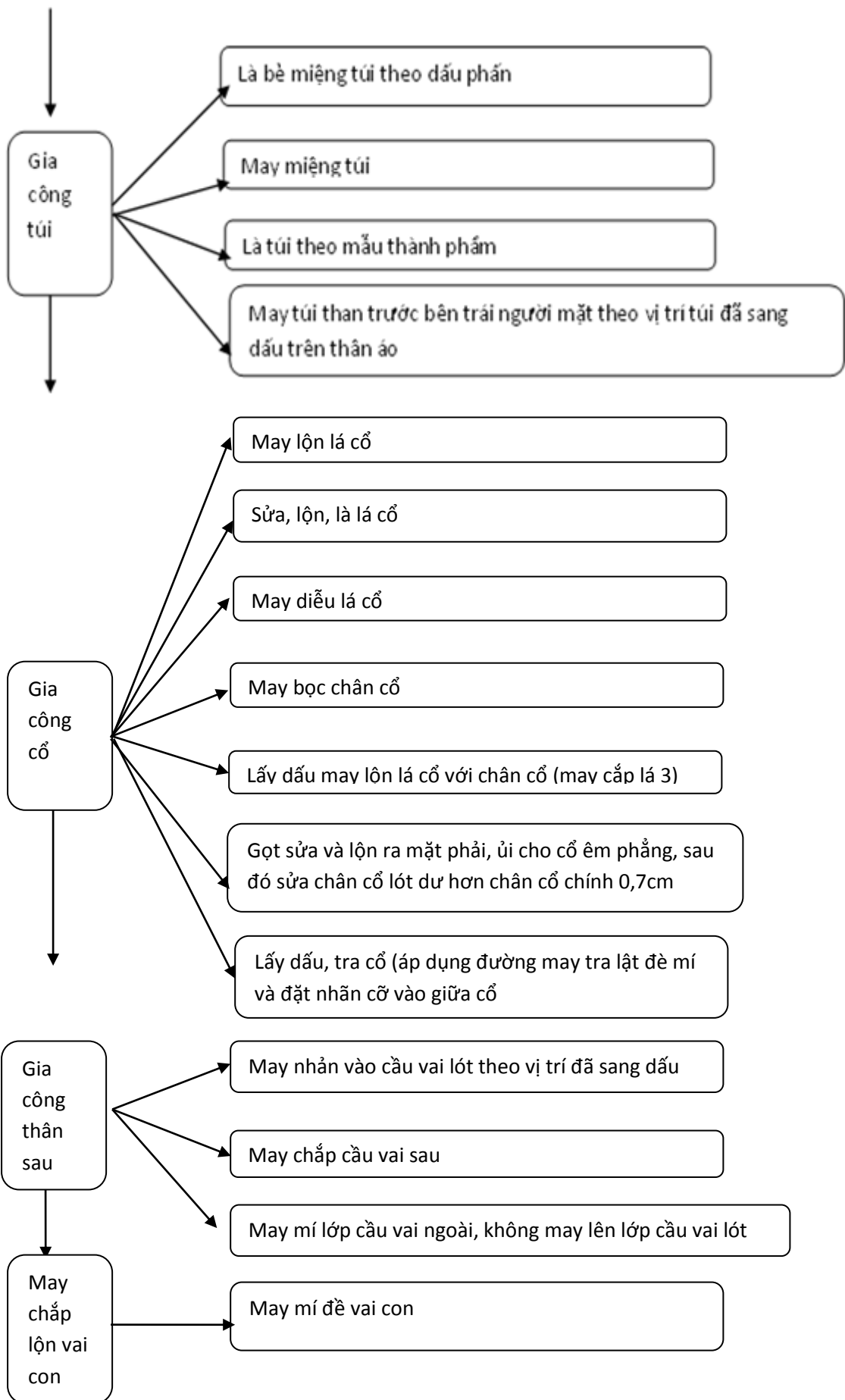
- Cài khuy nút.

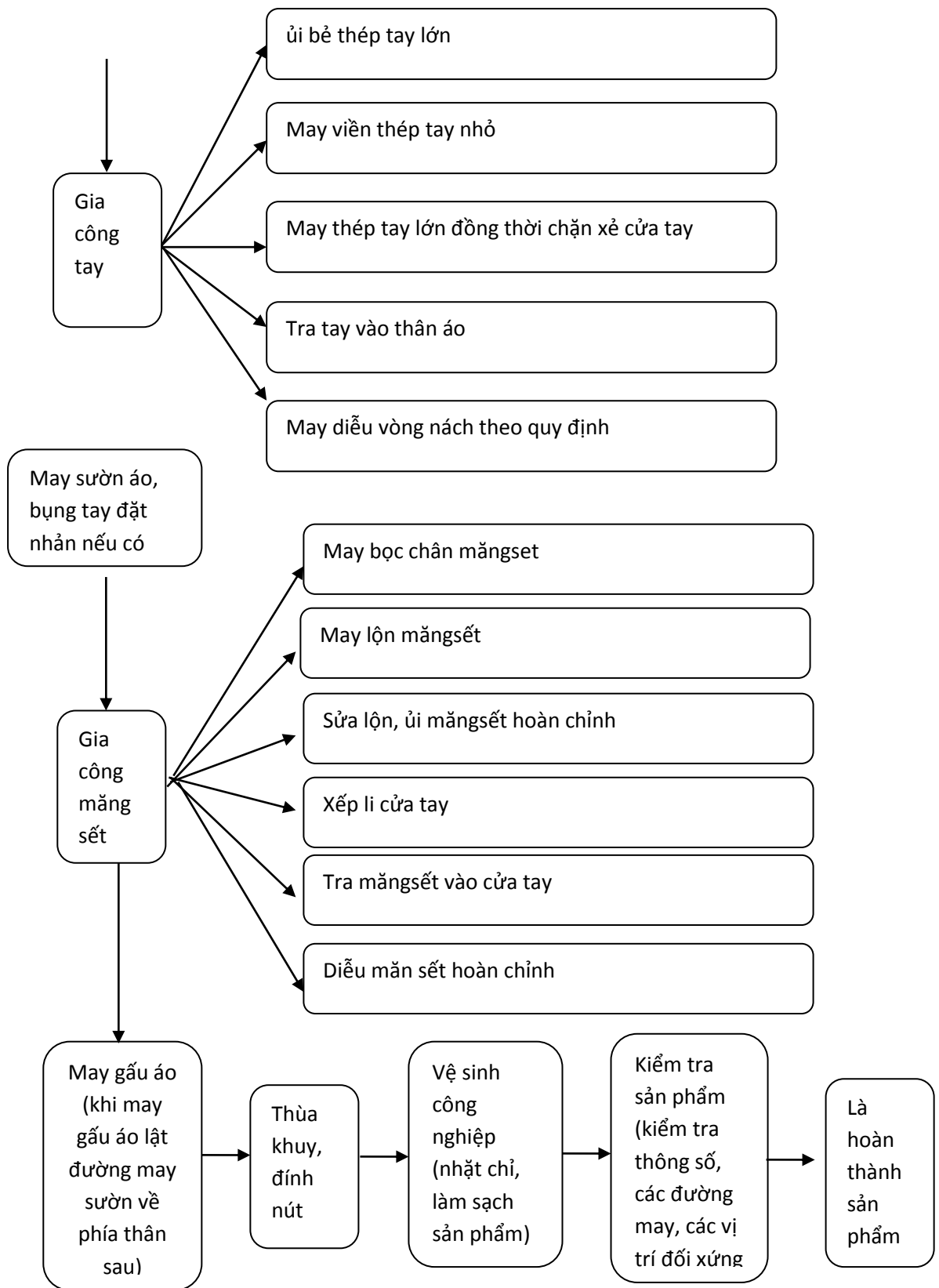
- Áo gấp mép sườn và tay vào bên trong.

- Gấp làm 3 cho êm phẳng.

5. Sơ đồ lắp ráp:







6. Một số sai hỏng khi may – Nguyên nhân và biện pháp khắc phục ngắn gọn:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục
- Thông số không đảm bảo.	- BTP sai kích thước. Đường may không đúng qui cách.	- Kiểm tra bán thành phẩm trước khi may. May đúng phương pháp.
- Điều lai áo, lai tay, nẹp áo, miệng túi không đều.	- Do lấy dấu không chính xác.	- Lấy dấu may cho chính xác hoặc dùng cỡ gá lắp.
- Tay áo bị lệch đầu vai.	- Điểm giữa đầu vai và đầu tay không trùng. Vòng nách thân và vòng nách tay không khớp.	- Kiểm tra điểm lấy dấu tay và vai. Vòng nách tay bằng vòng nách thân.
- Điều mí cổ không đều, bị sụp mí.	- Làm chưa đúng kỹ thuật.	- Khi may mí, điều phải vượt cho êm phẳng, điều, mí phải đều và đúng theo yêu cầu kỹ thuật.

CÂU HỎI

- 1) Hãy lập bảng phân tích các dạng sai hỏng thường xảy ra trong quá trình may áo sơ mi nữ. Nêu nguyên nhân và biện pháp khắc phục
- 2) Hãy sưu tập áo sơ mi. Sau đó thiết kế và phân tích quy trình may sản phẩm đó

CHƯƠNG III: MAY ÁO SƠ MI NAM.

BÀI 1: PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ ÁO SƠ MI NAM DÀI TAY.

Giới thiệu: Để tạo ra được những sản phẩm đạt chất lượng, người thợ may phải nắm vững kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành để có thể vận dụng linh hoạt trong việc thiết kế các mẫu phù hợp với sở thích, yêu cầu của người sử dụng. Để làm được việc này người thợ may phải đảm bảo được các mục tiêu sau:

Mục tiêu của bài:

- Về kiến thức:

- + Mô tả chính xác đặc điểm kiểu mẫu áo sơ mi nam dài tay cổ đứng, chân rời.
- + Xác định đầy đủ và chính xác các số đo để thiết kế.
- + Trình bày được công thức và phương pháp thiết kế áo sơ mi nam dài tay cổ đứng, chân rời.

- Về kỹ năng:

- + Thiết kế dựng hình các chi tiết của áo sơ mi nam dài tay cổ đứng, chân rời trên giấy bìa, trên vải đảm bảo hình dáng, kích thước và yêu cầu kỹ thuật dựa trên số đo và công thức thiết kế áo cơ bản.

- + Cắt đầy đủ các chi tiết áo sơ mi nam dài tay cổ đứng, chân rời.

- Về năng lực tự chủ trách nhiệm:

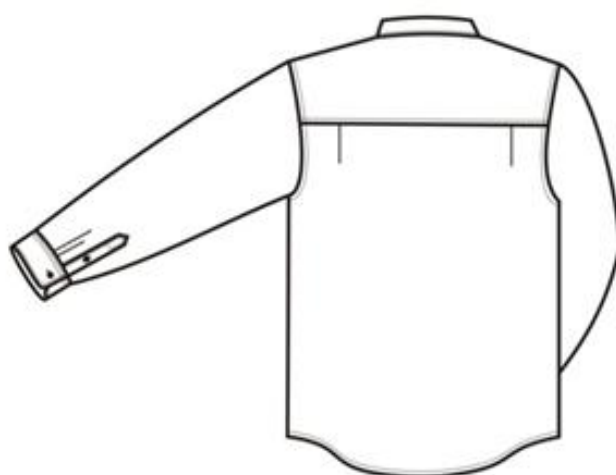
- + Rèn luyện tính cẩn thận, sáng tạo, chính xác, tác phong công nghiệp và có ý thức tiết kiệm nguyên liệu.
- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.
- + Sử dụng thành thạo, đúng kỹ thuật dụng cụ thiết kế.

Nội dung của bài:

1. Đặc điểm kiểu mẫu:



Hình 3.1.1: Mặt trước áo sơ mi nam

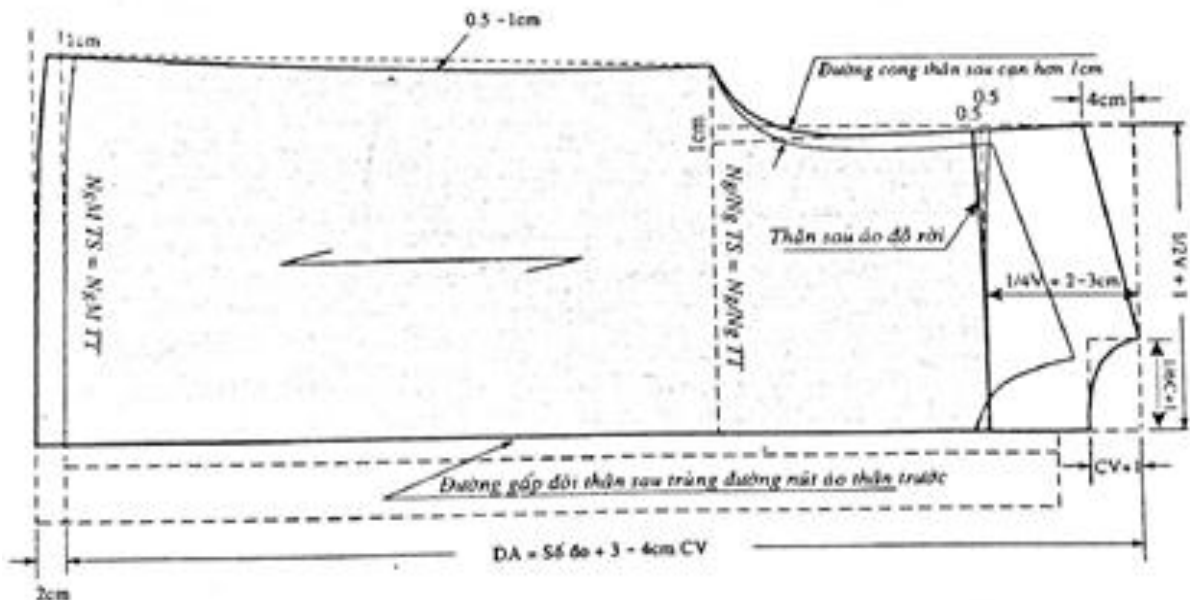


Hình 3.1.2: Mặt sau áo sơ mi nam

2. Số đo:

- Dài áo : 72cm
- Ngang vai : 43cm

- Từ biên vải đo vào bằng ngang hông thân trước cộng 1cm đường may, xếp đôi vải bề trái ra ngoài, đường xếp quay vào trong người vẽ. Lại áo nằm bên tay trái người cắt.
- Sau đó đặt thân trước lên vải để vẽ thân sau:
- Sang dấu các đường ngang hông, ngang eo, ngang ngực cho thân sau.
- Dài áo = số đo + 3 → 4cm (chồm vai).
- Hạ nách = hạ nách trước + 2 lần chồm vai.
- Ngang vai = $\frac{1}{2}$ vai + 1 → 1,5cm .
- Hạ vai = 4cm.
- Hạ cổ = chồm vai + 1cm.
- Vào cổ = $\frac{1}{6}$ cổ + 1cm.
- Vào nách = 1cm.
- Ngang hông = ngang hông thân trước
- Ngang ngực = ngang ngực thân trước
- Giảm sườn = 1cm
- Giảm eo = 0,5 → 1cm



Hình 3.1.4: Thiết kế thân sau.

3.3. Thiết kế tay áo:

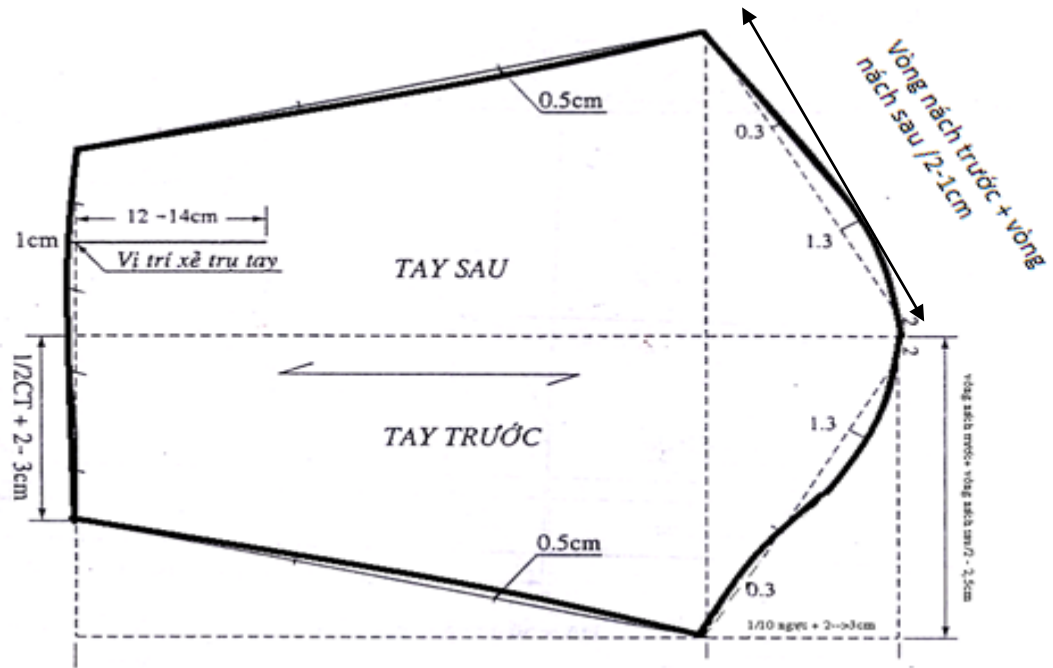
Xếp vải:

- Từ biên vải đo vào = vòng nách thân trước + vòng nách thân sau – 2,5cm + 1cm đường may, xếp đôi vải lại, bề trái ra ngoài, đường xếp đôi quay về người cắt, vẽ lại bên tay trái.

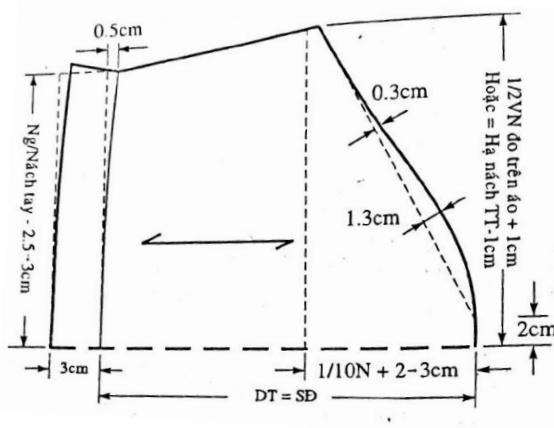
Cách vẽ:

- Dài tay = số đo – manchette.
- Hạ nách tay = $\frac{1}{10}$ ngực + 2 → 3cm.
- Ngang nách tay = vòng nách thân trước + vòng nách thân sau / 2 – 1cm.
- Ngang cửa tay = $\frac{1}{2}$ số đo + 2 → 3cm.

- Giảm sườn tay = 0,5cm.



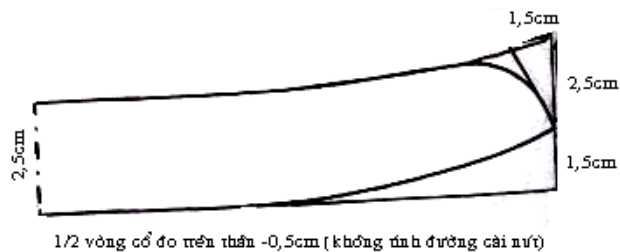
Hình 3.1.5: Thiết kế tay áo dài.



Hình 3.1.6: Thiết kế tay áo ngắn

3.4. Thiết kế các chi tiết khác:

Thiết kế cổ áo:

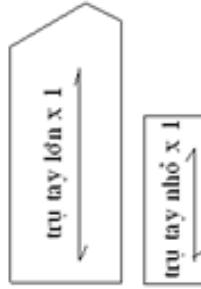


Hình 3.1.7: Thiết kế tay áo.

Thiết kế trụ tay:

- Trụ tay lớn: 5 x 20cm

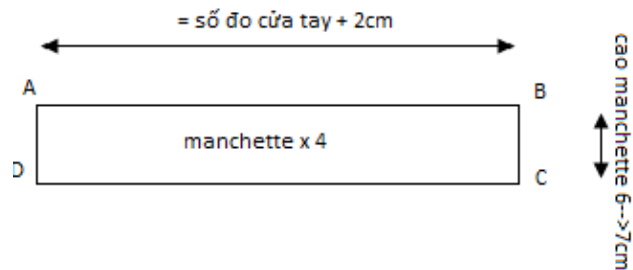
- Trụ nhỏ: 3,5 x 12cm



Hình 3.1.8: Thiết kế trụ tay.

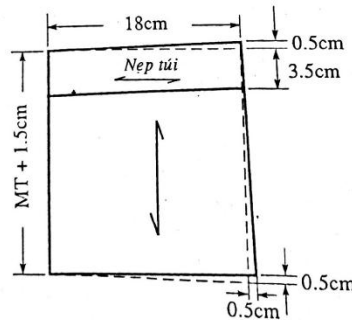
Thiết kế manchette:

- Sau khi đã may xong trụ tay và xếp plis
- Vẽ hình chữ nhật ABCD = số đo cửa tay + 2cm cài nút
- Cao manchette: 6 → 7cm



Hình 3.1.9: Thiết kế manchette.

Túi áo:

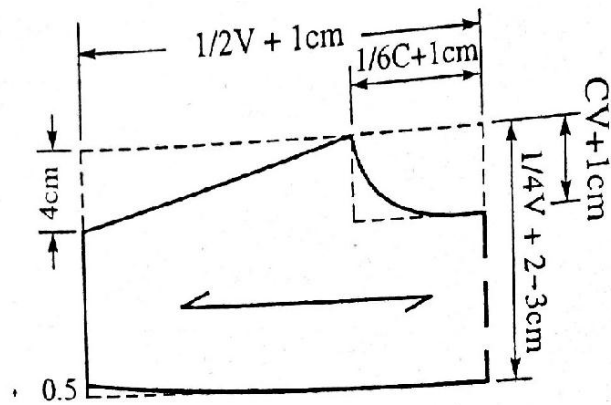


Hình 3.1.10: Túi áo

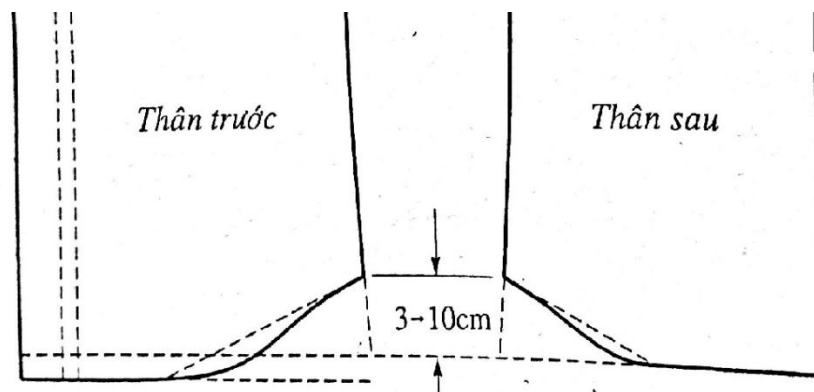
- Rộng miệng túi = $\frac{1}{4}$ vai + 1 → 3cm.
- Sâu túi = rộng miệng túi + 1,5 → 2cm.
- Vị trí gắn túi: Cách đầu vai từ 18 → 20cm, cách đường cài nút 5cm.

Thiết kế đô áo:

- Đặt thân sau lên vải, lấy dấu vòng cổ, đường sườn vai, vòng nách, vẽ đô áo.
- Cao đô = $\frac{1}{4}$ vai + 2 → 3cm.
- Giảm đô: Nếu đô liền giảm trên đô 0,5cm.
- Nếu đô rời giảm trên thân 0,5cm.



Hình 3.1.11: Thiết kế đô áo.



Hình 3.1.12: Lai áo vạt bầu

4. Cắt các chi tiết:

- Vòng cổ, vòng nách áo, cửa tay chừa đường may 0,7cm.
- Sườn áo, vai áo, sườn tay chừa đường may 1cm.
- Cắt chi tiết: 1 cặp thân trước, 1 thân sau, 1 hoặc 1 cặp đô áo, 1 cặp tay áo, 1 túi áo, 2 cặp bát tay + keo, 1 cặp chân cổ + keo.

Lưu ý: Với áo mặc ôm, vừa và rộng

	Áo mặc ôm	Áo mặc vừa	Áo mặc rộng
Ngang ngực	$\frac{1}{4} N + 2,5 \rightarrow 3\text{cm}$	$\frac{1}{4} N + 3 \rightarrow 4\text{cm}$	$\frac{1}{4} N + 5 \rightarrow 6\text{cm}$
Hạ nách áo	$\frac{1}{4} N$	$\frac{1}{4} N + 1 \rightarrow 2\text{cm}$	$\frac{1}{4} N + 2 \rightarrow 3\text{cm}$

BÀI TẬP

- 1) Tại sao áo somi nam chồm vai nhiều hơn áo somi nữ?
- 2) Tại sao đô áo somi nam thân sau khi cắt phải giảm? Không giảm có được không?
- 3) Mỗi học sinh tự đo và thiết kế áo somi nam trên giấy A0 theo số đo của chính mình, với các yêu cầu kỹ thuật sau:
 - Bản vẽ thiết kế phải ghi lại thông số đã tính toán
 - Vẽ với tỷ lệ 1:1

BÀI 2: CÔNG NGHỆ MAY CÁC KIỂU TÚI ÁO SƠ MI.

Giới thiệu: Nội dung bài 2 trang bị cho học sinh kỹ năng về may các kiểu túi áo sơ mi. Qua đó, học sinh phải có khả năng thực hiện hoàn chỉnh các kiểu túi. Ứng dụng vào sản phẩm áo quần...

Mục tiêu của bài:

- Về kiến thức:

- + Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các kiểu túi ộp.
- + Phân biệt đúng các kiểu túi ộp ngoài trên sản phẩm may.
- + Phân biệt đúng các kiểu túi bỏ trong trên sản phẩm may.
- + Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp.

- Về kỹ năng:

- + May các kiểu túi đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

- Về năng lực tự chủ trách nhiệm:

- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.
- + Ứng dụng các loại túi để may các loại sản phẩm.

Nội dung của bài:

1. Túi ộp ngoài:

1.1. Khái niệm: Túi ộp ngoài là loại túi được định hình sẵn theo rập mẫu cứng và được may dính vào thân sản phẩm. Miệng túi được may kiểu hay bẻ vào trong. Túi ộp ngoài không mở qua thân sản phẩm.

1.2. Phân loại túi ộp ngoài : Có 2 dạng

- Túi ộp không nắp và túi ộp có nắp.

1.3. Đặc điểm – cấu tạo: Gồm thân trước và túi



Hình 3.2.1: Túi ộp không nắp .



Hình 3.2.2: Túi ộp có nắp.

2. May túi ộp ngoài không nắp:

2.1. Đặc điểm: (như hình vẽ 3.2.1)

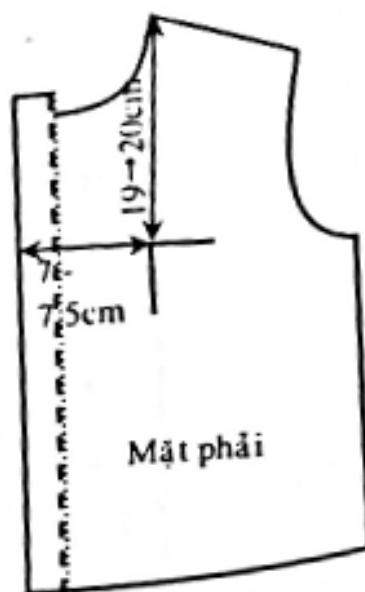
2.2. Cấu tạo: Gồm thân trước và túi.

2.3. Quy cách-yêu cầu kỹ thuật:

- Mật độ mũi chỉ 5cm / 1cm.
- Đầu miệng túi không lè vải.
- Bản miệng túi phải song song, đều êm phẳng, không vặn, đùn.
- Cạnh ngoài túi phải song song với nếp áo.
- Cạnh trong túi chéch lên 0,7 → 1cm.
- Miệng túi, đáy túi không bai giãn.
- Mí túi theo yêu cầu kỹ thuật.
- Chặn miệng túi 2 đầu phải cân xứng.
- Đường mí hay điều túi không bị sụp.
- Thân sản phẩm êm phẳng, không nhăn, đùn.

2.4. Phương pháp may:

Bước 1: Lấy dấu điểm đặt túi lên thân áo theo yêu cầu kỹ thuật (từ đầu vai xuống, từ ngoài nếp vào).



Hình 3.2.3: Xác định điểm đặt túi lên thân.

Bước 2: Ủi vải may miệng túi theo yêu cầu kỹ thuật.

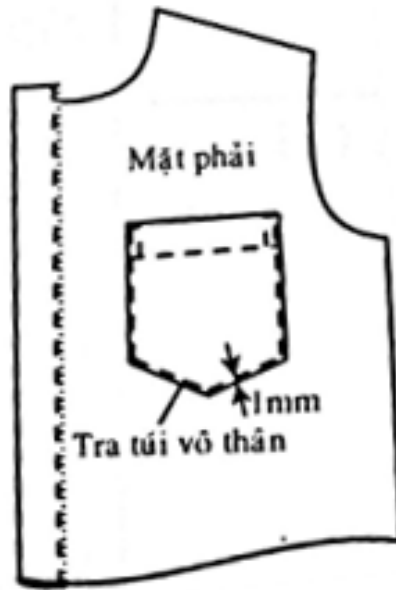
Bước 3: Ủi định hình túi theo mẫu cứng.

Bước 4: Cắt gọt vải dư túi phía trong đều 0,5cm theo yêu cầu kỹ thuật.

Bước 5:

- Tra túi vào thân: Đặt túi đã ủi theo mẫu, cắt gọt tra vào thân đúng vị trí rồi may mí hay may điều.

- Hai đầu miệng túi chặn theo kiểu tam giác hay song song, chặn xéo góc 45 độ hoặc tùy theo yêu cầu kỹ thuật .



Hình 3.2.4: Tra túi vào thân.

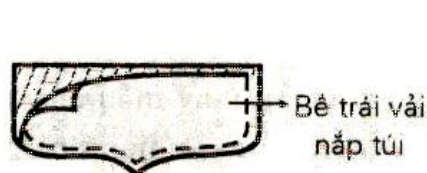
2.5. Các dạng sai hỏng khi may túi ốp ngoài không nắp, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục, ngăn ngừa
- Tra túi sai vị trí, túi không đúng thông số.	- Lấy dấu vị trí túi sai, tra túi không theo dấu, ủi định hình túi không theo rập thành phẩm.	- Lấy dấu đúng vị trí túi, tra túi phải theo dấu, ủi định hình túi phải theo rập thành phẩm.
- Đường tra túi không đều, chỉ nhăn rút, bị rách miệng túi.	- Đường tra túi không đều, chỉ xấu, không khóa miệng túi.	- Canh chân vệt đều khi tra túi, cách mép 1mm, điều chỉnh chỉ đẹp trước khi tra, khóa chắc miệng túi.

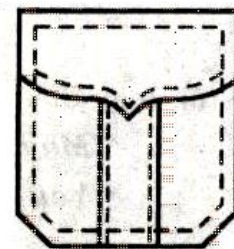
3. MAY TÚI ỐP NGOÀI CÓ NẮP:

3.1. Đặc điểm: Túi ốp ngoài có nắp là loại túi được định hình sẵn theo rập mẫu cứng và được may dính vào thân sản phẩm. Miệng túi được may kiểu hay bẻ vào trong. Túi ốp ngoài có nắp không mở qua thân sản phẩm. Nắp túi được gắn cách miệng túi 0,3cm.

3.2. Cấu tạo:



Hình 3.2.5: Nắp túi



Hình 3.2.6: Thành phẩm túi ốp ngoài có nắp

3.3. Quy cách - Yêu cầu kỹ thuật:

- Yêu cầu kỹ thuật của túi ốp ngoài có nắp tương tự như yêu cầu kỹ thuật không nắp. Thêm một số yêu cầu kỹ thuật như sau:

- Keo không rộp.
- Vải mặt dưới nắp túi không đùn, căng, vắn.
- Đường diễu phải đều.
- Mũi chỉ 5 mũi/ 1cm, mũi chỉ không bị sùi, không nổi chỉ, không bỏ mũi.
- Nếu nắp túi nhọn (bỏ sợi chỉ), góc túi tròn thì may lộn phải tròn, diễu phải tròn góc.
- Nắp túi che kín miệng túi.
- Vải tra nắp túi không dư (khi lật nắp túi lên) .

3.4. Phương pháp may túi ốp ngoài có nắp:

Bước 1: Vẽ mẫu nắp túi lên keo, cắt keo sát đường vẽ.

Bước 2: Ủi vải nắp túi.

Bước 3: Ủi keo nắp túi vào mặt trái của lớp nắp túi chính.

Bước 4: May lộn nắp túi: Đặt hai mặt phải của lớp nắp túi vào nhau, miếng vải có ủi keo đặt trên, may quanh keo và may cách đều keo 0,1cm.

Bước 5: Diễu nắp túi theo yêu cầu kỹ thuật.

Bước 6: May tra túi ốp không nắp vào thân sản phẩm (như trên đã trình bày).

Bước 7: Đặt nắp túi cách túi 0,7→ 1cm.

Bước 8: May nắp gắn vào thân áo.

Bước 9: Cắt gọt vải chỉ nắp túi vừa tra.

Bước 10: Diễu dần lên nắp theo yêu cầu kỹ thuật.

3.5. Các dạng sai hỏng khi may túi ốp ngoài có nắp, nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục, ngăn ngừa
- Tra túi, nắp sai vị trí, túi không đúng thông số.	- Lấy dấu vị trí túi sai, tra túi không theo dấu, ủi định hình túi không theo rập thành phẩm.	- Lấy dấu đúng vị trí túi, tra túi phải theo dấu, ủi định hình túi phải theo rập thành phẩm.
- Đường tra túi không đều, chỉ nhăn rút, bị rách miệng túi.	- Đường tra túi không đều, chỉ xấu, không khóa miệng túi.	- Canh chân vệt đều khi tra túi, cách mép 1mm, điều chỉnh chỉ đẹp trước khi tra, khóa chắc miệng túi.
- Keo rộp .	- Do bàn ủi không đủ độ nóng.	- Điều chỉnh độ nóng thích hợp cho từng loại keo.
- Góc túi không đảm bảo theo yêu cầu.	- Ủi không đúng quy cách.	- Ủi đúng theo rập.

- Cạnh túi phía nẹp không song song với đỉnh áo.	- Xác định không chính xác.	- Xác định lại.
- Vải tra nắp túi bị dư (khi lật nắp túi lên).	- Không cắt gọt lại phần vải dư.	- Trước khi điều nắp túi nên xem và cắt gọt lị phần vải dư.

BÀI TẬP

1) Học sinh thực hiện lại túi ốp theo đúng yêu cầu kỹ thuật. Vận dụng để thực hiện trên áo somi, túi đắp quần âu

BÀI 3: MAY CÁC KIỂU THÉP TAY, MĂNG SÉT.

Giới thiệu: Nội dung bài 3 trang bị cho học sinh kỹ năng về may các kiểu thép tay, măng sét. Ứng dụng vào sản phẩm áo somi

Mục tiêu của bài:

- Về kiến thức:

+ Trình bày được quy cách, yêu cầu kỹ thuật và phương pháp may các kiểu thép tay, măng sét.

+ Xác định nguyên nhân và biện pháp sửa chữa các dạng sai hỏng thường gặp.

- Về kỹ năng:

+ May được các kiểu thép tay, măng sét đúng trình tự, thao tác đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

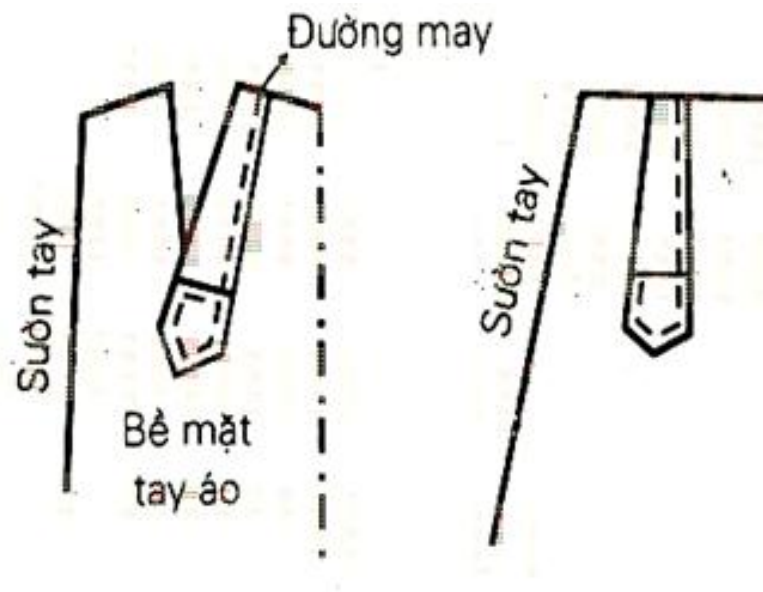
- Về năng lực tự chủ trách nhiệm:

+ Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

Nội dung của bài:

1. May thép tay 2 viên (trụ tay):

1.1. Đặc điểm:



Hình 3.3.1: Thép tay 2 viên (trụ tay).

1.2. Cấu tạo

Stt	Tên chi tiết	Số lượng	Canh sợi vải	Ghi chú
1	Tay áo	2	Dọc	
2	Manchette	4	Dọc	
3	Trụ tay nhỏ	2	Dọc	
4	Trụ tay lớn	2	Dọc	
5	Keo manchette ngoài	2	Dọc	Sử dụng keo vải, cắt nhỏ hơn BTP manchette 1mm

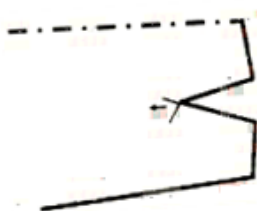
1.3. Quy cách – yêu cầu kỹ thuật:

- Thép tay may xong êm phẳng, không bị vắn.
- Đường may mí phải đều, mặt dưới không bị sụp.
- Góc thép tay êm không nhăn, không bị bung tuột.
- Thép tay đảm bảo độ bền chắc và cân đối 2 bên tay áo 5 mũi chỉ / 1cm, không bị sùi chỉ, nổi chỉ, không bỏ mũi.

1.4. Phương pháp may thép tay (May kẹp)

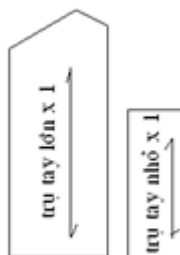
Chuẩn bị:

- Cắt đường MN ngang khoảng giữa cửa tay phía sau.
- Bấm xéo góc độ 0,3cm ở 2 bên điểm N.



Hình 3.3.2: Xác định đường xẻ trụ tay.

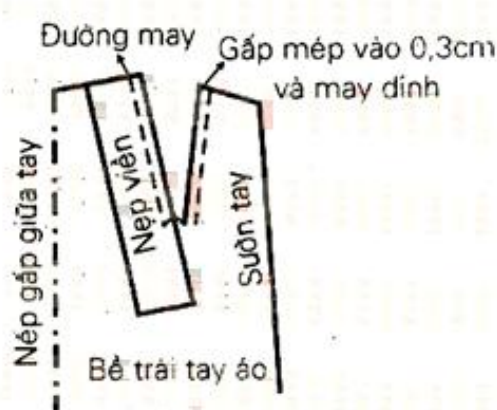
- Cắt vải nẹp viền đường xẻ canh xuôi.
- Rộng 8cm, dài bằng dài đường xẻ + 5cm.



Hình 3.3.3: Nẹp viền đường xẻ.

❖ Cách viền: (Kiểu may lộn)

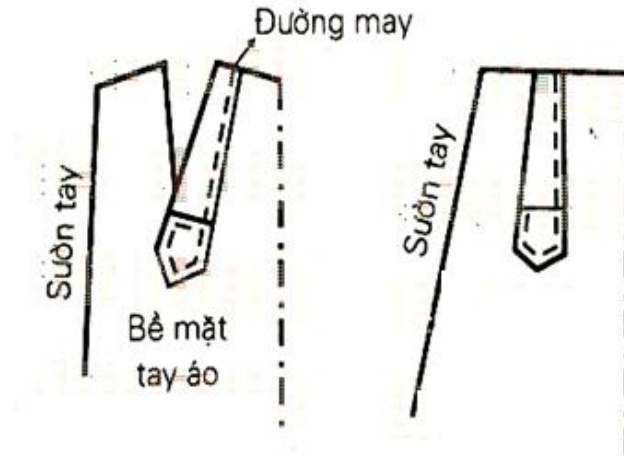
- Gấp mép đường xẻ phía bên sườn tay vào độ 0,3cm và may dính xuống tay áo.
- Đặt bề mặt nẹp viền úp vào bề trái tay áo dọc theo mép đường xẻ phía bên nếp gấp giữa tay áo, may dính cách mép đường xẻ độ 0,3cm.



Hình 3.3.4: Đặt bề mặt nẹp viền úp vào bề trái tay áo.

- Lật bề mặt nẹp viền sang bề mặt tay áo, gấp mép còn lại vào và may dính xuống cạnh đường may trước, sao cho nếp gấp giữa của nẹp viền che kín mép đường xẻ phía dưới

- Bề góc nhọn cách đường xẻ độ 3cm (đầu nẹp phía cửa tay nhỏ hơn phía cuối nẹp có bề góc nhọn)

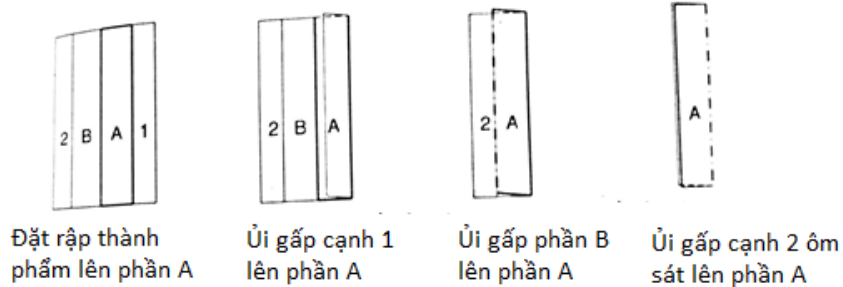


Hình 3.3.5: Gấp mép còn lại vào và may dính xuống cạnh đường may trước.

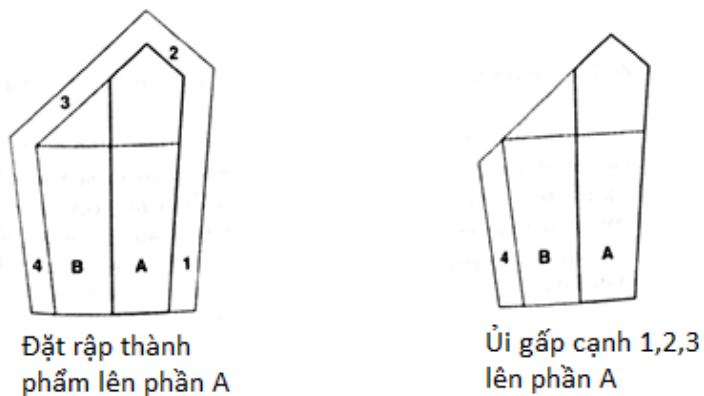
❖ **Cách viền: (Kiểu may kẹp)**

Bước 1: Ép keo manchette + Ủ định hình trụ tay

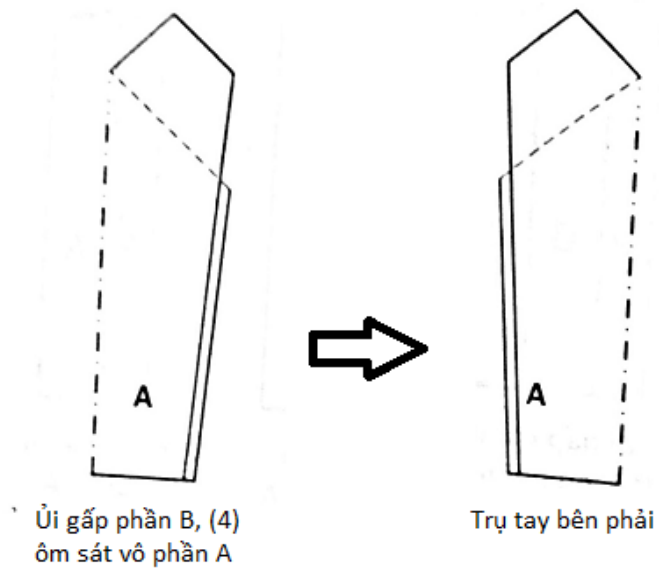
- Ép keo lên mặt trái lớp manchette ngoài.
- Đối với trụ tay: Nếu vải mỏng thì ép một lớp keo giấy mỏng lên mặt trái



Hình 3.3.6: Ủi định hình trụ tay nhỏ

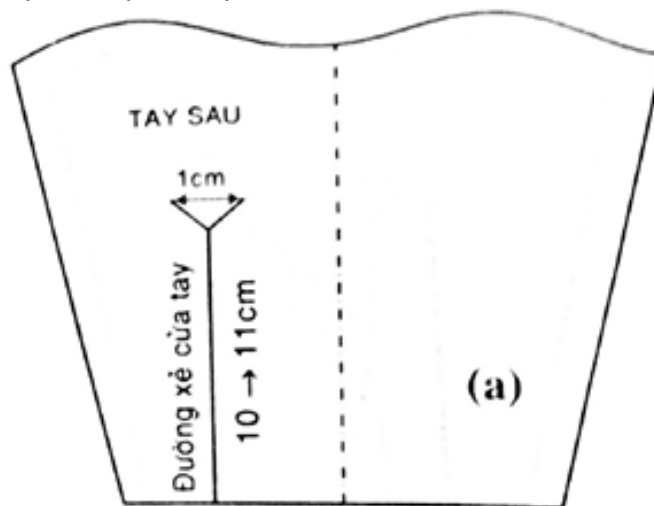


Hình 3.3.7: Ủi định hình trụ tay lớn



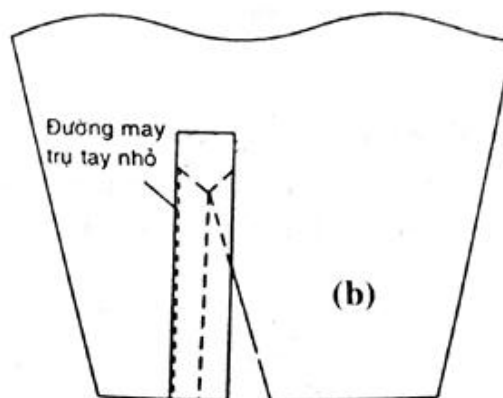
Hình 3.3.8: Ủi định hình trụ tay lớn

Bước 2: Bấm xẻ trụ tay + May trụ tay nhỏ



Hình 3.3.9: Bấm xẻ trụ tay ở tay sau

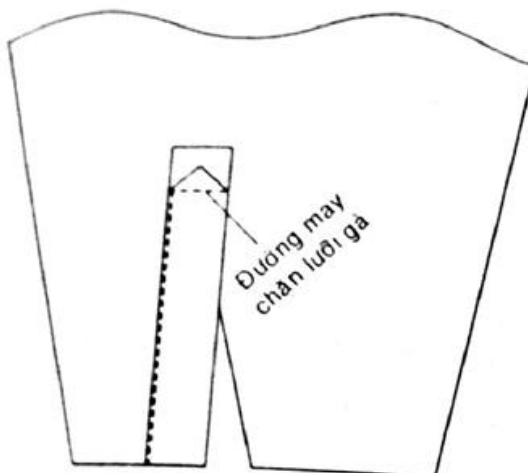
- Thân áo đặt dưới, mặt phải ngửa lên trên. Kẹp trụ tay nhỏ vào cạnh nhỏ của tay sau, may tra trụ tay nhỏ bắt đầu từ cửa tay đến vị trí bấm chéo góc, dừng lại và lại mũi chỉ.



Hình 3.3.10: May kẹp trụ tay nhỏ

Bước 3: May chặn lưới gà

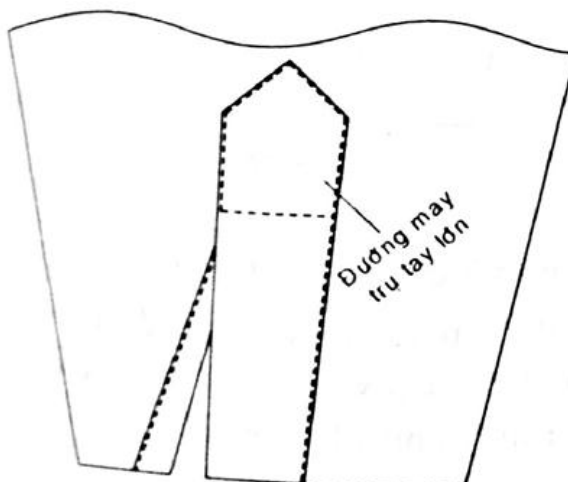
- Lật mép vải lưới gà và đầu trụ tay nhỏ sang mặt phải tay áo, kéo trụ tay nhỏ che kín góc và may chặn lưới gà



Hình 3.3.11: May chặn lưới gà

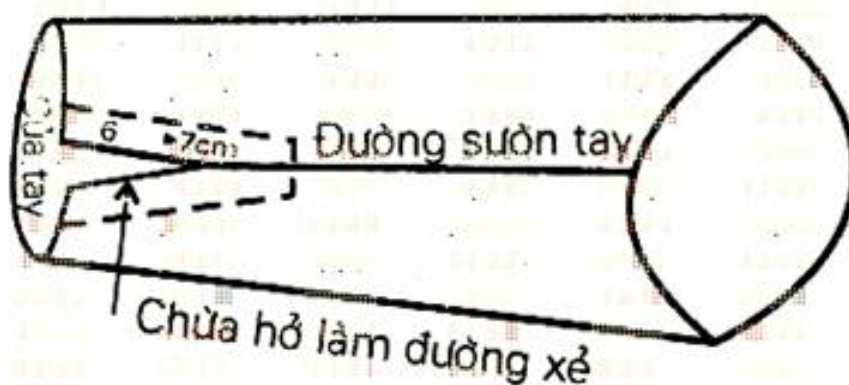
Bước 4: May trụ tay lớn

- Kẹp trụ tay lớn vào cạnh còn lại của đường xẻ, may tra trụ tay lớn vào tay theo hình vẽ



Hình 3.3.12: May trụ tay lớn

- Chỗ xẻ cửa tay có thể đặt ngay trên đường sườn tay. Cách thực hiện này hết sức đơn giản, chỉ cần nối rẽ sườn tay, để hở cách cửa tay 6-7cm.



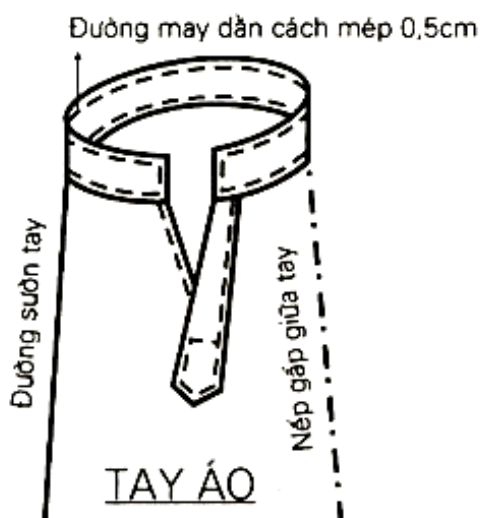
Hình 3.3.13: Chỗ xẻ cửa tay có thể đặt ngay trên đường sườn tay.

1.5. Các dạng sai hỏng khi may thếp tay (trụ tay), nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục, phòng ngừa
- May trụ tay không đúng thông số.	- Ủi định hình trụ tay lớn, nhỏ không đúng thông số.	- Ủi trụ tay lớn nhỏ theo rập thành phẩm.
- Trụ bị bể góc.	- Chặn lưới gà không sát, bấm góc quá lỏng.	- Chặn lưới gà đúng góc, bấm đúng góc.
- Trụ bị sụp mí.	- May bị sụp mí, ủi định hình trụ không để mép vải bên trong le ra 1mm.	- Vuốt các lớp vải nằm êm khi may trụ tay, để mép vải bên trong le ra 1mm khi ủi định hình trụ.

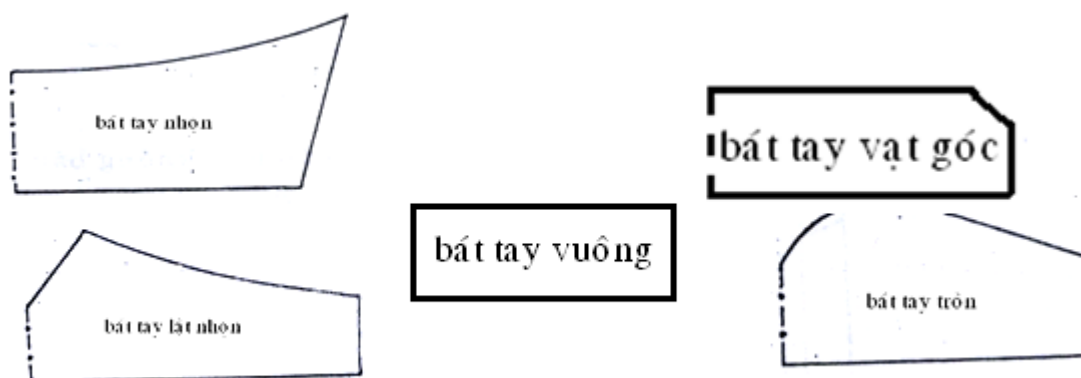
2. Phương pháp may măngset (bát tay):

2.1. Đặc điểm – cấu tạo: Vải bát tay x2 , keo bát tay x 1



Hình 3.3.14: Măngset (bát tay).

2.2. Cấu tạo:



Hình 3.3.15: Các dạng bát tay.

2.3. Quy cách – yêu cầu kỹ thuật:

- Bát tay tròn phải tròn đều, bát tay vuông, vạt góc
- Cạnh bát tay phải thẳng
- Điều bát tay đều, đúng yêu cầu, không bị le mặt dưới
- Tra bát tay sát 2 đầu cửa tay, không bị so le thép tay (trụ tay), êm phẳng cửa tay
- Xếp plis đúng vị trí
- Đường mí thép tay mặt trên và mặt dưới đều, không bị tuột cửa tay
- Mặt trong bát tay không bị đùn, vụn

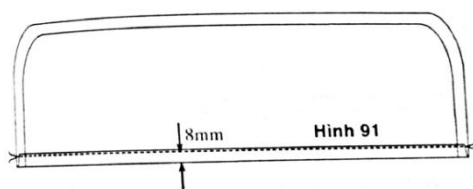
2.4. Phương pháp may bát tay:

Bước 1: Ủi keo vào lá vải chính.

Bước 2: Điều bọc chân bát tay

- Đặt rập thành phẩm lên mặt trái bát tay ngoài, dung bút chì vẽ bát tay theo rập thành phẩm

- Gấp mép vải của chân bát tay ngoài theo đường thành phẩm về mặt trái. May bọc chân bát tay, đường may cách mép vải 0,8cm

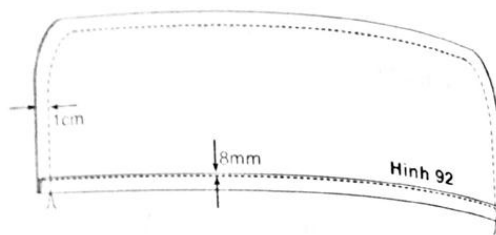


Hình 3.3.16: Điều bọc chân bát tay

Bước 3: May lộn bát tay

- Ủi gấp chân bát tay trong về mặt trái

- Đặt bát tay trong nằm dưới, bát tay ngoài nằm trên, hai mặt phải úp vào nhau, hai bề trái quay ra ngoài, bọc chân bát tay trong ôm sát với bát tay ngoài. May lộn bát tay theo đường phẩn vẽ

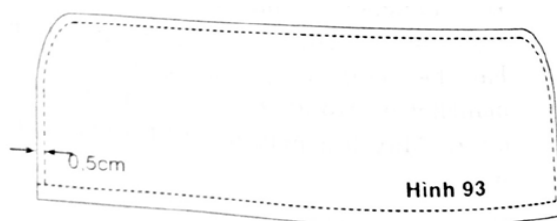


Hình 3.3.17: May lộn bát tay

Bước 4: Cắt gọt, lộn, điều bát tay

- Gọt đường may xung quanh cách đường may lộn 0,5cm, hai đầu tròn gọt còn 0,3cm

- Điều xung quanh bát tay (bắt đầu từ đường bọc chân bát tay bên này sang đường bọc chân bát tay bên kia, hai đầu đường may lại mũi chỉ), đường điều cách mép vải 0,5cm. Khi điều kéo mép vải loe vào bên trong 0,1cm



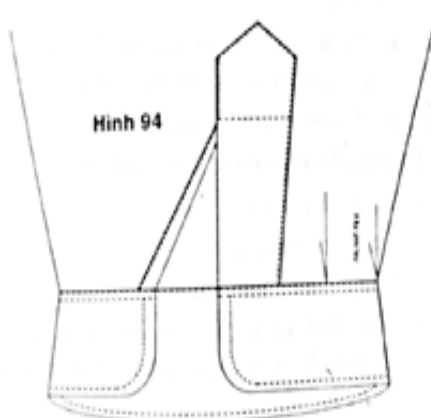
Hình 3.3.18: Diều bát tay

Bước 5: Lấy dấu điểm giữa sóng tay để xếp pli + Tra bát tay vào cửa tay áo

- Lược xếp pli tay theo dấu bấm.

- Tay áo đặt dưới, mặt phải ngửa lên. Kẹp bát tay vào cửa tay, may tra bát tay.

Đường may cách mép vải 0,1cm, hai đầu bát tay ôm sát vào trụ tay



Hình 3.3.19: Tra bát tay vào cửa tay

Bước 6: Cắt chỉ, vệ sinh công nghiệp

2.5. Các dạng sai hỏng khi may may bát tay , nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa:

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục, phòng ngừa
- Đầu bát tay không tròn đều.	- May bát tay không tròn đều, không chỉnh chỉ nhặt khi may qua đầu tròn, mép vải chừa quá lớn.	- May bát tay phải tròn đều, chỉnh chỉ nhặt khi may qua đầu tròn, mép vải gọt đúng theo yêu cầu.
- Đầu bát tay bị le mép vào bên trong, bát tay tra bị sụp mí.	- Không kéo lớp trong khi tra bát tay, không để lớp trong le ra 1 mm khi may lộn.	- Hơi kéo lớp trong khi tra bát tay, để lớp trong le ra 1mm khi may lộn.
- Đường diều bát tay không đều.	- Canh chân vị không đều.	- Canh chân vị đều khi diều.

CÂU HỎI

1) Hãy sưu tập các dạng thếp tay , măng sét. Sau đó phân tích quy trình và may các dạng thếp tay, măng sét.

BÀI 4: MAY ÁO SOMI NAM.

Giới thiệu: Nội dung bài 4 học sinh vận dụng kiến thức kỹ năng thiết kế, kỹ thuật, thao tác may các chi tiết các bài học trước để ráp hoàn chỉnh áo somi nam, sau đó viết được sơ đồ khối gia công, khắc phục được những nguyên nhân sai hỏng để tạo ra được sản phẩm đảm bảo yêu cầu kỹ thuật .

Mục tiêu của bài:

- Về kiến thức:

- + Mô tả được đặc điểm hình dáng của sản phẩm áo sơ mi nam thông thường.
- + Trình bày được qui cách, yêu cầu kỹ thuật khi may áo sơ mi nam.
- + Lập được bảng thống kê số lượng các chi tiết chuẩn bị cho quá trình may.
- + Lập được quy trình và sơ đồ lắp ráp áo sơ mi nam.

- Về kỹ năng:

- + Lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam đảm bảo quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật.
- + Xác định đúng dạng sai hỏng, tìm ra nguyên nhân và biện pháp phòng ngừa.

- Về năng lực tự chủ trách nhiệm:

- + Đảm bảo định mức thời gian và an toàn trong quá trình luyện tập.

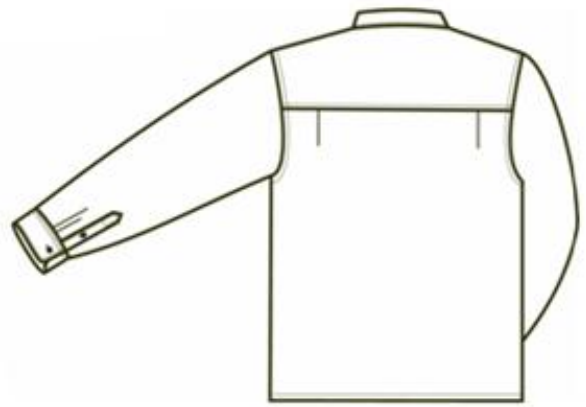
Nội dung của bài:

1. Đặc điểm hình dáng:

- Áo somi nam cổ chân rời, tay dài, thếp tay gia đình, bát tay vuông, cửa tay xếp 2 plis, vạt ngang, đò rời, 1 túi ngực, đáy nhọn, thân sau xếp 2 plis, nẹp trái may lovê, nẹp phải gấp vào trong may mí.



Hình 3.4.1: Mặt trước.



Hình 3.4.2: Mặt sau.

2. Quy cách – yêu cầu kỹ thuật:

Đường may:

- Mật độ mũi chỉ 5 mũi / 1cm.
- Các đường may không sùỉ chỉ bỏ mũi.
- Đầu và cuối đường may phải lại mũi.
- Nối chỉ phải trùng khít với nhau.
- Đường may êm phẳng, không nhăn nhúm.

- Chỉ không được dính dơ, gỉ sét.
- Chỉ phải tiếp màu với vải áo.

Vệ sinh công nghiệp:

- Sản phẩm hoàn chỉnh, cắt sạch các đầu chỉ.
- Sản phẩm không được dơ bẩn, dính dầu máy, dính phấn màu, viết bíc.
- Sản phẩm không bị bám rách.
- Sản phẩm khi ủi không bị cháy.

Yêu cầu kỹ thuật:

- Ép keo lá cổ, chân cổ không được bong rộp.
- Điều bầu phải đều, cạnh bầu không được môi mè.
- Góc lá cổ phải sắc, không được cộm cục.
- Cạnh lá cổ phải thẳng, phải bằng nhau.
- Đầu chân cổ không được so le.
- Đường mí cổ phải phủ đường tra.
- Mí cổ mặt sau phải đều không được sụp mí.
- Mặt sau chân cổ, lá cổ không được đùn vải, vụn vải.
- Tra cổ không được lệch vai con.
- Họng cổ thân trước không được bai giãn, cầm thân.
- Tra cổ không được ngược mặt keo.
- Chặn miệng túi không được sai mẫu.
- Miệng túi không được gục.
- Vị trí túi phải đúng theo tiêu chuẩn kỹ thuật, túi phải song song với nẹp.
- Mí túi phải đều.
- Đầu miệng túi không được lé vải.
- Bản nẹp phải đều, không bị bong phồng, không bị vụn.
- Ngã tư nách không bị lệch.
- Plis thân sau phải đối xứng.
- Đô thân sau phải êm phẳng.
- Tra tay phải tròn, không bị cầm.
- Mí thép tay không nhăn, dài thép tay phải đều nhau.
- Bản thép tay phải đúng kích thước.
- Chặn góc thép tay phải đối xứng.
- Xếp plis phải êm, phải đối xứng, phải đúng.
- Cạnh bát tay phải thẳng, không bị môi mè, điều phải đều.
- Mặt trong bát tay vải không dư nhiều, không vụn.
- Lai áo phải tròn làn, mặt trong mí nhỏ.
- Bản lai phải đều, không vụn, nhăn.

3. Bảng thống kê số lượng các chi tiết:

Stt	Tên chi tiết	Số lượng	Canh sợi vải	Ghi chú
1	Thân trước	2	Canh dọc	

2	Thân sau	1	Canh dọc	
3	Tay áo	2	Canh dọc	
4	Vai áo	2	Canh dọc	
5	Bát tay	4	Canh dọc	
6	Trụ tay lớn	2	Canh dọc	
7	Trụ tay nhỏ	2	Canh dọc	
8	Lá cổ	2	Canh dọc	
9	Chân cổ	2	Canh dọc	
10	Keo lá cổ	1	Canh dọc	
11	Keo chân cổ	1	Canh dọc	
12	Túi	1	Canh dọc	
13	Nút	8		Cái
Tổng cộng: 12 chi tiết và 8 nút				

4. Quy trình lắp ráp:

4.1. Công tác chuẩn bị:

Chuẩn bị những dụng cụ cần thiết:

- Kim, thuyề, suốt, thước cây, thước dây, kéo, rập bìa cứng (túi, thép tay, nẹp, bâu).

- Sử dụng: Máy may công nghiệp 1 kim, máy thùa, máy đính, vắt sổ.

Nguyên phụ liệu:

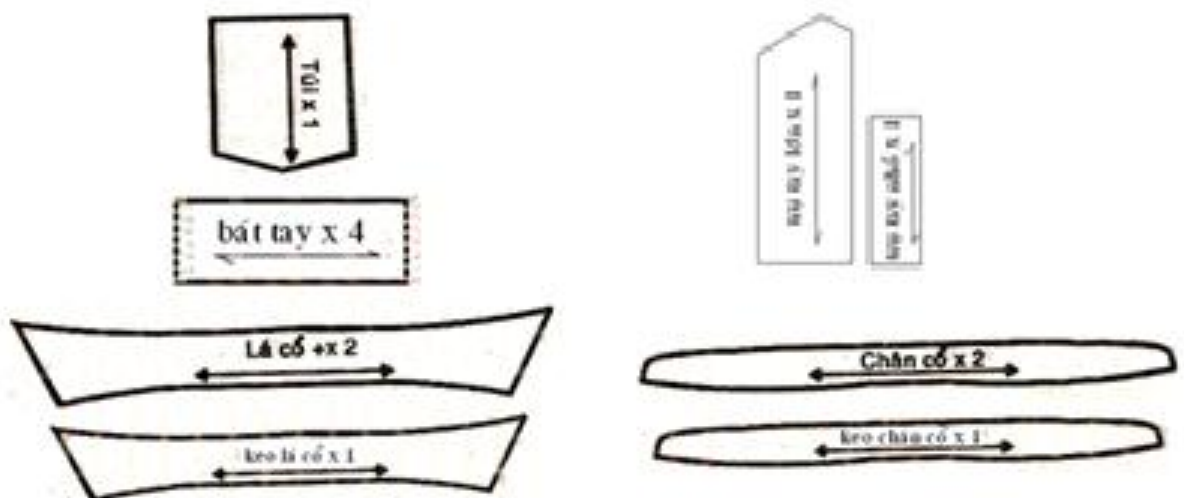
Nguyên liệu: Bán thành phẩm áo somi nam dài tay.

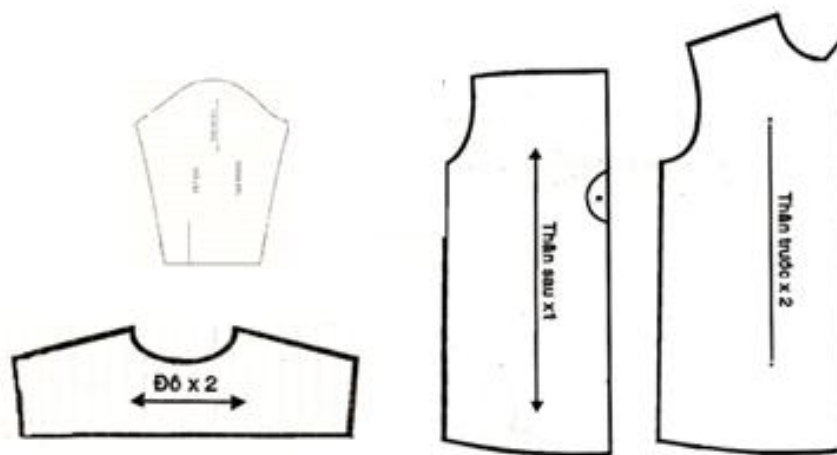
Phụ liệu:

- Chỉ phải trùng màu với áo.
- Keo (cổ, bát tay).
- Nút, nhãn, sai .

Kiểm tra nguyên phụ liệu:

- Nguyên liệu:





Hình 3.4.3: Các chi tiết áo sơ mi nam dài tay.

- Phụ liệu: keo 0,08m, nút 9 hột, chỉ 80 mét, nhãn 1, sai cỡ vóc 1.
- Xem lại cách cắt: Kiểm tra lại mang tay xem khoét có đúng không? Các đường cong lai có bị gãy góc không? Vòng cổ có tròn đều hay không? Xẻ thép tay có đúng không? Kiểm tra canh sợi vải, mặt phải, mặt trái vải.

Cắt gọt bán thành phẩm :

Vắt sổ:

- Thân trước: nách, sườn.
- Thân sau: nách, sườn.
- Tay: nách tay, bụng tay.
- Đô (cầu vai): nách.

Ủi bán thành phẩm

4.2. Phương pháp may và các bước lắp ráp bán thành phẩm thành sản phẩm hoàn chỉnh

CÁC BƯỚC LẮP RÁP

- Bước 1: May nẹp áo.
- Bước 2: May túi, tra túi.
- Bước 3: May lộn lá cổ + gọt lộn lá cổ + Điều lá cổ.
- Bước 4: May bọc chân cổ.
- Bước 5: Lấy dấu + May cặp lá ba.
- Bước 6: Lấy dấu + Tra cổ vào thân.
- Bước 7: May cầu vai vào thân sau.
- Bước 8: May vai con.
- Bước 9: Tra cổ vào thân.
- Bước 10: May thép tay vào tay áo.
- Bước 11: May bát tay.
- Bước 12: Tra tay vào thân áo.
- Bước 13: May sườn áo, sườn tay.
- Bước 14: Tra bát tay vào cửa tay.
- Bước 15: May lai áo.

PHƯƠNG PHÁP MAY CỤ THỂ

Bước 1: May nẹp áo.

- Nẹp Lovê bên trái thành phẩm: Từ biên đo vào 3,5cm gấp vào và ủi cho thẳng với biên. Gấp lần nữa 3,5cm, ủi thẳng. May một đường 0,5cm, lật và ủi rẽ cho vải thật sát, may một đường diều 0,5cm.

- Nẹp phải thành phẩm: gấp vào may mí, bản nẹp theo thông số kỹ thuật.

Bước 2: May túi, tra túi.

- Ủi gấp miệng túi theo thông số kỹ thuật – may mí.

- Ủi theo rập túi (bằng bìa).

- Xác định vị trí túi: Từ đầu vai đến miệng túi theo thông số kỹ thuật, từ biên nẹp vào thân theo thông số kỹ thuật.

- Đặt túi vào đúng vị trí may mí và chặn miệng túi theo mẫu và yêu cầu kỹ thuật.

Bước 3: May lộn lá cổ + gọt lộn lá cổ + Diều lá cổ.

- May lộn lá cổ: May theo đường vẽ rập thành phẩm và may đến góc nhọn phải đặt chỉ.

- Gọt + lộn lá cổ: Gọt xung quanh các cạnh cách đường chỉ 0,3 cm và lộn lá cổ ra.

- Diều lá cổ: Diều đều xung quanh 0,5 cm.

Bước 4: May bọc chân cổ.

- Dùng rập thành phẩm chân cổ vẽ lên lá ép keo và ủi cạnh may bọc theo đường vẽ.

- Diều bọc chân cổ 7 đến 8 mm.

Bước 5: Lấy dấu + May cặp lá ba.

- Lấy dấu 2 đầu lá cổ, điểm giữa lá cổ, chân cổ.

- May cặp lá ba: Đặt chân cổ ngoài nằm dưới, đặt lá cổ lên chân cổ ngoài, mặt ép keo lá cổ hướng lên, đặt chân cổ trong lên trên cùng. Đặt sao cho các điểm lấy dấu trùng nhau, may theo đường vẽ của rập thành phẩm.

- Gọt đường may 5 đến 7mm, hai đầu chân cổ gọt cách đường may 3mm.

- Diều xung quanh lá ba: Đoạn đầu chân cổ mí 0,1 cm, đoạn lá cổ diều 5 đến 6 mm.

Bước 6: Lấy dấu + Tra cổ vào thân

- Lấy dấu 3 điểm lý thuật: Lấy dấu điểm giữa cổ và hai điểm đầu vai con lên chân cổ.

- Tra cổ vào thân: tra chân cổ ngoài vào thân áo, đặt điểm đầu chân cổ trùng với cạnh nẹp áo và đặt sao cho các điểm lấy dấu trùng nhau.

- Mí chân cổ 1mm từ đầu chân cổ bên này sang đầu chân cổ bên kia.

Bước 7: May cầu vai vào thân sau.

- Xếp plis thân sau, sao cho bản lis và vị trí lis đúng theo thông số kỹ thuật.

- Lớp 1: Đặt lớp đô trong nằm dưới, mặt trái úp xuống, phải quay lên.

- Lớp 2: Đặt thân áo mặt trái úp xuống, phải quay lên.

- Lớp 3: Đặt lớp đô ngoài trên cùng, mặt phải úp xuống, mặt trái quay lên.

- Mép vải 3 lớp may trùng nhau. May cách mép 1cm. Đầu và cuối đường may lại mũi chỉ, các mũi chỉ phải trùng khít lên nhau.

Bước 8: May vai con.

- Đặt thân sau nằm dưới, mặt trái vải quay lên.
- Đặt 2 thân trước lên thân sau, mặt trái úp xuống, mặt phải quay lên, sắp cho 2 đường vai con thân trước và thân sau bằng nhau.
- Dùng thân sau cuốn 2 thân trước cho đến ngang vị trí cầu vai, rẽ 2 lớp cầu vai sang 2 bên cuốn lấy phần thân áo sao cho 2 vai con bằng nhau. May cách mép 1cm.
- Đầu và cuối đường may phải lại mũi. Lộn đồ ra ở vị trí cổ. May mí vai con.

Bước 9: Tra cổ vào thân.

- Gấp mép đường may còn lại của miếng vải chân bâu vào cho 2 mép gấp chân bâu trùng nhau, ủi thẳng và sát mép.
- Ráp đường chân bâu vào vòng cổ thân áo, cho điểm giữa của chân bâu trùng với điểm giữa của vòng cổ áo.
- May đè chân bâu theo đường chung quanh.

Bước 10: May thếp tay vào tay áo.

- Kiểm tra và sửa đoạn xẻ thếp tay ở 2 tay áo cho bằng nhau.
- Bấm chữ V ở góc thếp tay (phần nhỏ tay bấm xéo 0,7cm, phần lớn bấm xéo 0,5cm).
- Phần xẻ thếp tay bên nhỏ ta cuốn mí.
- Phần xẻ bên lớn tạo hình mũi tên.
- Ủi thếp tay theo rập, hai mép tay phải đối nhau.
- May kẹp thếp tay đã định hình vào phần xẻ bên lớn.

Bước 11: May bát tay.

- Ủi vải cho êm phẳng, đặt keo ép vào mặt trái vải, ủi cho keo dính vào.
- Điều bọc keo bát tay 0,6cm.
- Gấp đôi bát tay lại theo chiều dài của keo. Hai mặt phải vải úp vào nhau. Lớp thứ 2 úp vào lớp thứ nhất. May xung quanh keo, đường may này cách keo 0,1cm.
- Gọt vải dư chừa 0,5cm. Lộn về mặt phải vải cho êm.

Bước 12: Tra tay vào thân áo.

- Lấy điểm giữa mang tay.
- Lấy điểm giữa vòng nách trên thân áo.
- Đặt 2 lớp vải vòng nách áo và vòng nách tay trùng lên nhau, may cách mép đường vắt sổ 0,8cm.
- Tra tay cầm đều ở đầu vai, vòng nách tay phải tròn đều, thân không bị nhăn nhú, tay không bị vắn.

Bước 13: May sườn áo, sườn tay.

- Áp dụng đường may can, ngã tư vòng nách phải trùng nhau, đường may vòng nách lật về phía tay áo, đường may phải êm phẳng không nhăn nhú.

Bước 14: Tra bát tay vào cửa tay.

- May kẹp mí bát tay vào tay áo, cửa tay xếp 1 plis chính ở sóng tay kéo dài xuống cửa tay và một plis phụ trùng sườn tay.

- Điều xung quanh bát tay 0,5cm.

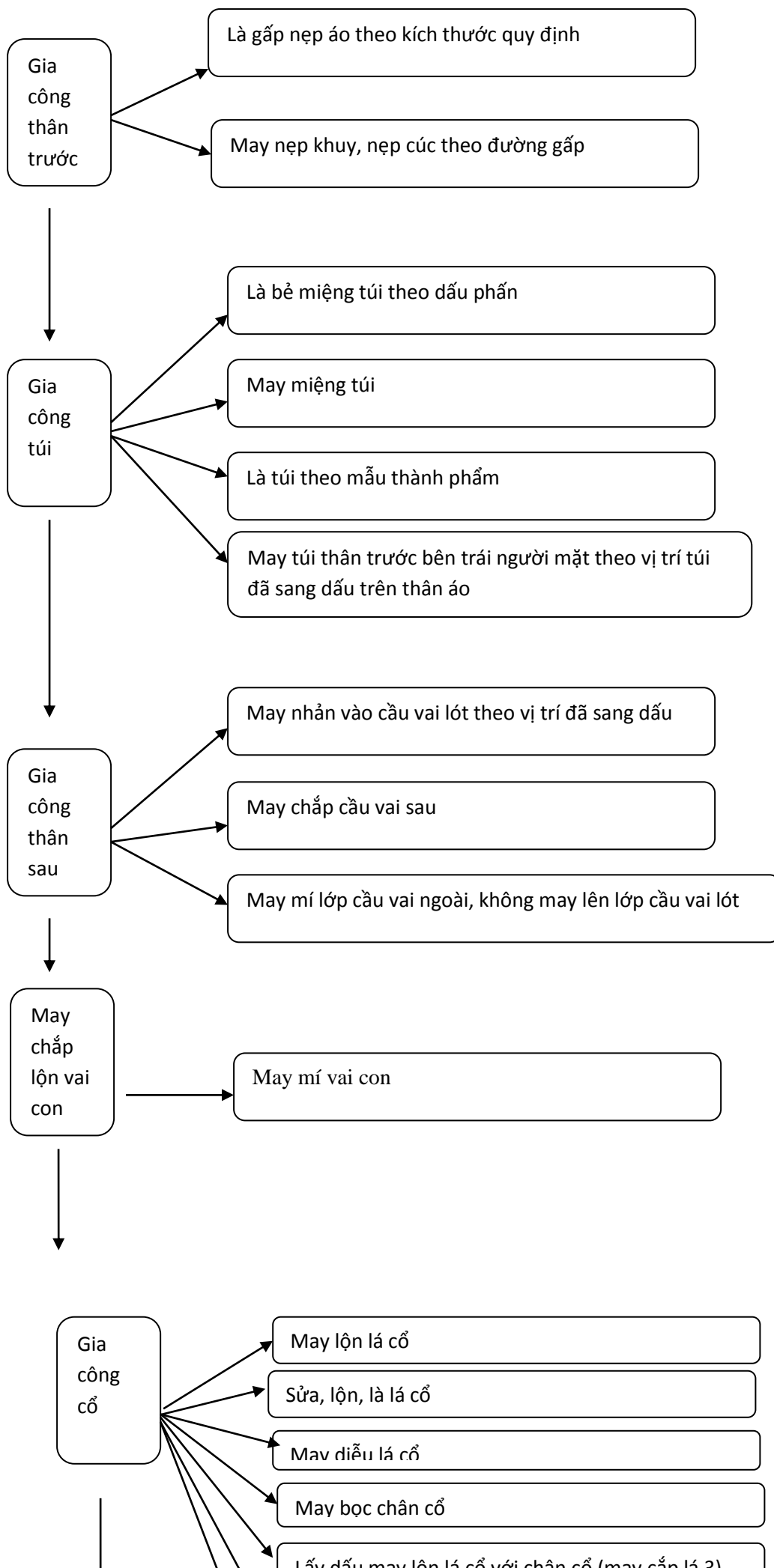
Bước 15: May lai áo.

- Cuốn vào trong 2 lần: lần 1: 0,3cm, lần 2: 0,7cm.

Bước 16: Giai đoạn hoàn tất.

- Cắt chỉ sạch.
- Thùa khuy, đính nút, khuy nằm ở bên thân trái, hai khuy nằm ở 2 bát tay.
- Khuy phải đảm bảo độ bền chắc, lại mũi chỉ, cúc đính phải chặt vừa, không được .bong , lỏng hay quá chặt.
- Ủi sản phẩm cho êm phẳng.
- Ủi vòng nách, sườn áo, sườn tay cho êm phẳng.
- Ủi plis tay cho chét nếp, ủi plis thân sau.
- Cài khuy nút.
- Áo gấp mép sườn và tay vào bên trong.
- Gấp làm 3 cho êm phẳng.

5. Sơ đồ lắp ráp:



6. Một số sai hỏng khi may – Nguyên nhân và Biện pháp khắc phục, ngăn ngừa.

Các dạng sai hỏng	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục
- Thông số không đảm	- Bán thành phẩm sai kích	- Kiểm tra bán thành phẩm

bảo.	thước. Đường may không đúng qui cách.	trước khi may. May đúng phương pháp.
- Diềm lai áo, lai tay, nẹp áo, miệng túi không đều.	- Do lấy dấu không chính xác.	- Lấy dấu may cho chính xác hoặc dùng cỡ gá lắp.
- Tay áo bị lệch đầu vai.	- Điểm giữa đầu vai và đầu tay không trùng. Vòng nách thân và vòng nách tay không khớp.	- Kiểm tra điểm lấy dấu tay và vai. Vòng nách tay bằng vòng nách thân.
- Diềm mí cổ không đều, bị sụp mí.	- Làm chưa đúng kỹ thuật.	- Khi may mí, diềm phải vuốt cho êm phẳng, diềm, mí phải đều và đúng theo yêu cầu kỹ thuật.
- Túi bị lệch.	- Do lấy dấu không chính xác.	- Lấy dấu tra túi phải chính xác.

CÂU HỎI

- 1) Hãy lập bảng phân tích các dạng sai hỏng thường xảy ra trong quá trình may áo sơmi nam dài tay. Nêu nguyên nhân và biện pháp khắc phục
- 2) Hãy sưu tập áo sơmi nam dài tay. Sau đó thiết kế và phân tích quy trình may sản phẩm đó

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Triệu Thị Chơi Kỹ thuật cắt may toàn tập .
2. TS. Võ Phước Tấn Giáo trình thiết kế trang phục 1,2 (Trường đại học công nghiệp TP.Hồ chí Minh.)
3. TS Trần Thuý Bình Giáo trình thiết kế quần áo (sách dùng cho các trường đào tạo hệ trung học chuyên nghiệp.)
4. Tứ Trang – Ánh Linh – Phạm lài – TiTi Thời trang thực hành
5. ThS. Trần Thị Thêu Giáo trình âu phục nam (Trường đại học SPKT.)
6. ThS. Nguyễn Phi Phụng, Giáo trình thiết kế trang phục 1 (Trường đại học sư phạm kỹ thuật.